

TRẦN TRUNG (Chủ biên)  
TRỊNH THỊ PHƯƠNG THẢO – CHU VĨNH QUYÊN – NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG  
NGUYỄN NGỌC GIANG – NGUYỄN PHÁT TÀI – ĐÀO THỊ THÊM

# T I N H Ọ C

3



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC VINH

TRẦN TRUNG (Chủ biên)  
TRỊNH THỊ PHƯƠNG THẢO – CHU VĨNH QUYÊN – NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG  
NGUYỄN NGỌC GIANG – NGUYỄN PHÁT TÀI – ĐÀO THỊ THÊM

# T I N H O C



**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC VINH**

# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Thực hiện theo hướng dẫn dưới đây giúp em sử dụng sách hiệu quả hơn.

## Mục tiêu

Giúp em biết sẽ đạt được gì sau bài học.









## KHỞI ĐỘNG

Là một hoạt động học tập để dẫn dắt, gợi mở, tạo hứng thú vào bài học.



## KHÁM PHÁ

Là phần nội dung chính của bài học. Thông qua các hoạt động, em sẽ được khám phá, tự tìm ra kiến thức mới hay cách thực hiện các thao tác mới. Trong phần này, em thường thấy các biểu tượng sau:

-  cung cấp cho em kiến thức mới, giúp em thực hiện tốt các nhiệm vụ có trong , , .
-  việc tìm câu trả lời, hoàn thành nhiệm vụ học tập ở đây sẽ giúp em khám phá, lĩnh hội kiến thức mới của bài học.
-  củng cố kiến thức trong bài học.
- **1**, **2**... thao tác em cần thực hiện.



## LUYỆN TẬP

Gồm các nhiệm vụ, câu hỏi, bài tập... em cần thực hiện để củng cố kiến thức, rèn luyện các kỹ năng đã tìm hiểu ở hoạt động Khám phá.



## VẬN DỤNG

Gồm những nhiệm vụ, câu hỏi, bài tập... yêu cầu em áp dụng kiến thức, kỹ năng vừa học để giải quyết vấn đề, tình huống có tính thực tiễn hoặc vận dụng vào chủ đề học tập liên môn.



## GHI NHỚ

Giúp em tổng hợp kiến thức, kỹ năng quan trọng trong bài học.

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau!

# LỜI NÓI ĐẦU

*Các em học sinh thân mến!*

Sách giáo khoa **Tin học 3** được biên soạn nhằm giúp các em hình thành, phát triển năng lực tin học; biết sử dụng một số phần mềm đơn giản hỗ trợ học tập; biết sử dụng thiết bị tin học theo các nguyên tắc giữ gìn sức khỏe và hình thành tư duy giải quyết vấn đề có sự hỗ trợ của máy tính.

Cuốn sách gồm 6 chủ đề, mỗi chủ đề có một số bài học. Các bài học được xây dựng gồm nhiều hoạt động, nhiệm vụ. Thông qua các hoạt động, nhiệm vụ, việc khai thác thông tin, hình ảnh trong bài học, các em sẽ được tự mình khám phá, tự tìm ra kiến thức mới. Thầy cô sẽ là người đồng hành, tổ chức, hỗ trợ các em thực hiện tốt các nhiệm vụ trong bài học.

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong sách và đạt kết quả cao, các em cần thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, hoạt động trong mỗi bài học.

Chúc các em học tập thật vui và đạt kết quả tốt!

**Các tác giả**





# MỤC LỤC

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH	2
LỜI NÓI ĐẦU	3

## CHỦ ĐỀ A

### MÁY TÍNH VÀ EM

<b>Bài 1</b>	Thông tin và quyết định	6
<b>Bài 2</b>	Ba dạng thông tin thường gặp	8
<b>Bài 3</b>	Xử lý thông tin	11
<b>Bài 4</b>	Máy xử lý thông tin	13
<b>Bài 5</b>	Các thành phần cơ bản của máy tính	15
<b>Bài 6</b>	Các loại máy tính thông dụng	18
<b>Bài 7</b>	Sử dụng chuột máy tính	21
<b>Bài 8</b>	Tư thế khi làm việc với máy tính	24
<b>Bài 9</b>	Điều khiển máy tính	26
<b>Bài 10</b>	An toàn về điện khi sử dụng máy tính	29
<b>Bài 11</b>	Bàn phím máy tính	31
<b>Bài 12</b>	Cách gõ bàn phím	34

## CHỦ ĐỀ B

### MẠNG MÁY TÍNH VÀ INTERNET

<b>Bài 13</b>	Tin tức và giải trí trên Internet	36
<b>Bài 14</b>	Thông tin trên Internet	39

**CHỦ ĐỀ C****TỔ CHỨC LƯU TRỮ, TÌM KIẾM VÀ TRAO ĐỔI THÔNG TIN**

<b>Bài 15</b>	Sắp xếp	41
<b>Bài 16</b>	Sơ đồ hình cây	43
<b>Bài 17</b>	Tệp, thư mục và ổ đĩa	45
<b>Bài 18</b>	Tạo, xoá, đổi tên thư mục	48

**CHỦ ĐỀ D****ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT VÀ VĂN HOÁ TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ**

<b>Bài 19</b>	Bảo vệ thông tin cá nhân, gia đình	51
---------------	------------------------------------	----

**CHỦ ĐỀ E****ỨNG DỤNG TIN HỌC**

<b>Bài 20</b>	Phần mềm trình chiếu	54
<b>Bài 21</b>	Nhập văn bản cho trang trình chiếu	57
<b>Bài 22</b>	Chèn hình ảnh vào trang chiếu	60
<b>Bài 23</b>	Quan sát thế giới tự nhiên nhờ máy tính	63
<b>Bài 24</b>	Luyện tập sử dụng chuột máy tính	66

**CHỦ ĐỀ F****GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VỚI SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH**

<b>Bài 25</b>	Công việc thực hiện theo từng bước	69
<b>Bài 26</b>	Chia nhiệm vụ thành các nhiệm vụ nhỏ	71
<b>Bài 27</b>	Cách nói Nếu ... thì ...	73
<b>Bài 28</b>	Xác định nhiệm vụ	75
<b>Bài 29</b>	Nhiệm vụ và sự trợ giúp của máy tính	77
<b>Bài 30</b>	Thực hiện nhiệm vụ có sử dụng máy tính	79

<b>GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ</b>	82
-----------------------------	----

## Bài 1

# THÔNG TIN VÀ QUYẾT ĐỊNH

### Mục tiêu

- Biết nhờ có thông tin mà con người đưa ra được quyết định.
- Nêu được ví dụ đơn giản minh họa cho vai trò của thông tin thu nhận hằng ngày đối với việc ra quyết định của con người.
- Chỉ ra được trong trường hợp cụ thể, cái gì là thông tin và đâu là quyết định.



### KHỞ ĐỘNG

Bố Minh đi làm về, bố chào cả nhà và nói “May quá! Hôm qua bố nghe đài dự báo thời tiết *ngày mai có mưa rào và dông*. Bố đã *mang theo áo mưa* nên dù trời mưa rất to bố vẫn về được đến nhà mà không bị ướt”.

Nhờ đâu mà bố bạn Minh biết mang theo áo mưa khi đi làm?



Hình 1.1. Bố Minh về đến nhà



### KHÁM PHÁ

#### Thông tin và quyết định

Trong tình huống mở đầu:

- Bản tin dự báo thời tiết cho biết thông tin: *ngày mai có mưa rào và dông*.
- Bố bạn Minh quyết định: *mang theo áo mưa* khi đi làm.

- *Ngày mai có mưa rào và dông* là **thông tin**
- *Mang theo áo mưa* khi đi làm là **quyết định**

Nhờ biết **thông tin** “ngày mai có mưa rào và dông” mà bố bạn Minh đưa ra được **quyết định** “mang theo áo mưa” khi đi làm.



Hình 1.2. Quyết định khi nhận được thông tin

**Thông tin có vai trò quan trọng đối với việc ra quyết định.**

**Nhờ có thông tin mà con người đưa ra được quyết định phù hợp, kịp thời.**



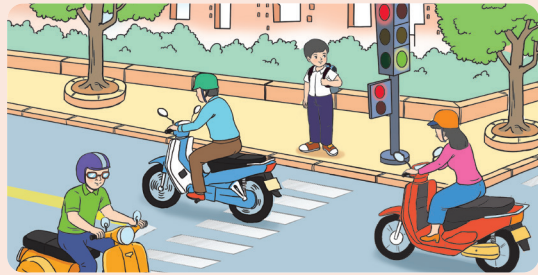
## LUYỆN TẬP

Đọc các tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi:

### Tình huống 1

Trên đường đi học, khi đến ngã tư, đèn tín hiệu giao thông chuyển sang màu đỏ. Minh dừng lại chờ đèn tín hiệu giao thông chuyển sang màu xanh mới qua đường. Trong tình huống này:

- Thông tin Minh nhận được là gì?
- Quyết định của Minh là gì?
- Thông tin có vai trò như thế nào?



Hình 1.3. Sang đường theo tín hiệu đèn tín hiệu giao thông

### Tình huống 2



Hình 1.4. Vào lớp theo hiệu lệnh trống

Khi nghe thấy tiếng trống báo vào lớp, Minh cùng các bạn khẩn trương xếp hàng vào lớp. Trong tình huống này:

- Thông tin Minh nhận được là gì?
- Quyết định của Minh là gì?
- Thông tin có vai trò như thế nào?



## VẬN DỤNG

### Tình huống 3

Trong giờ học Toán, cô giáo ghi đề Toán lên bảng yêu cầu cả lớp thực hiện. Minh cùng cả lớp giải bài toán và đưa ra đáp số.



Hình 1.5. Làm bài tập theo yêu cầu của cô giáo

a. Trong tình huống 3:

- Minh và các bạn nhận được thông tin gì?
- Quyết định của Minh và các bạn là gì?
- Thông tin có vai trò như thế nào?

b. Khi thực hiện bài tập vận dụng, em nhận được thông tin gì? Em quyết định thực hiện việc gì?



## GHI NHỚ

- Thông tin có vai trò quan trọng đối với việc ra quyết định.
- Nhờ có thông tin mà con người đưa ra được quyết định phù hợp, kịp thời.



## Bài 2

# BA DẠNG THÔNG TIN THƯỜNG GẶP

### Mục tiêu

Nhận biết được ba dạng thông tin thường gặp: dạng chữ, dạng âm thanh, dạng hình ảnh.



### KHỞI ĐỘNG

Con người tiếp nhận thông tin qua các giác quan như tai, mắt... Vậy thông tin mà mỗi giác quan tiếp nhận có gì khác nhau?



### KHÁM PHÁ

#### Ba dạng thông tin thường gặp



Quan sát tình huống trong hình 2.1 và cho biết:

- Hoạt động nào đang diễn ra?
- Người xem trong hoạt động đó nhận được những thông tin nào?



Hình 2.1. Xem biểu diễn văn nghệ



Trong tình huống ở hình 2.1, người xem biểu diễn văn nghệ nhận được các thông tin:

- Dòng chữ trên sân khấu cho biết đây là buổi liên hoan văn nghệ vào dịp Tết Trung thu. Đó là thông tin dạng chữ.
- Nhìn thấy các bạn nhỏ biểu diễn tiết mục văn nghệ. Đó là thông tin dạng hình ảnh.
- Nghe thấy tiếng hát của người biểu diễn. Đó là thông tin dạng âm thanh.





Quan sát hình 2.2, cho biết thông tin và dạng thông tin trong mỗi trường hợp.



A



B



C

Hình 2.2. Các dạng thông tin

**Có ba dạng thông tin thường gặp: dạng chữ, dạng âm thanh, dạng hình ảnh.**



## LUYỆN TẬP

1. Cho biết dạng thông tin trong mỗi trường hợp sau:



Hình 2.3. Tiếng loa phát thanh



Hình 2.4. Đèn tín hiệu giao thông



Hình 2.5. Bảng thông tin

2. Vào cuối mỗi tuần, Minh được bố mẹ cho phép xem phim hoạt hình trên ti vi. Em hãy cho biết khi xem phim, Minh có thể nhận được những thông tin ở dạng nào?



Hình 2.6. Phim "Đế mèn phiêu lưu kí"



## VẬN DỤNG

### Tình huống

Trong giờ học môn Tiếng Việt, cô giáo cho cả lớp quan sát hình ảnh sau và nói: “Các em vừa được học câu chuyện *Cậu bé thông minh*. Dựa vào các tranh, kể lại từng đoạn của câu chuyện”.

Dựa vào các tranh sau, kể lại từng đoạn của câu chuyện *Cậu bé thông minh*:



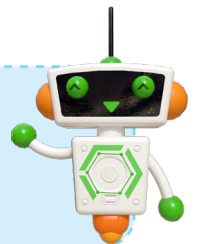
Hình 2.7. Bài học môn Tiếng Việt

Em hãy cho biết các bạn học sinh trong lớp nhận được những thông tin gì? Đó là thông tin dạng nào?



## GHI NHỚ

- Con người tiếp nhận thông tin qua các giác quan như tai, mắt...
- Có ba dạng thông tin thường gặp: dạng chữ, dạng âm thanh, dạng hình ảnh.



# Bài 3

# XỬ LÝ THÔNG TIN

## Mục tiêu

- Nhận ra được trong trường hợp cụ thể: Thông tin thu nhận và được xử lý là gì, kết quả của xử lý là hành động hay ý nghĩ gì.
- Nêu được ví dụ minh họa cho nhận xét: Bộ óc của con người là một bộ phận xử lý thông tin.



## KHỞI ĐỘNG

III Em đã biết hằng ngày con người luôn tiếp nhận thông tin để đưa ra quyết định. Vậy làm thế nào để từ thông tin con người đưa ra được quyết định?



## KHÁM PHÁ

### Tình huống 1

Tâm và Bình chơi cờ. Tâm đi một nước cờ, Bình suy nghĩ một lúc rồi đi nước cờ của mình.



Hình 3.1. Chơi cờ vua



Trong tình huống 1, Bình nhận thông tin từ nước đi của Tâm, Bình suy nghĩ rồi quyết định đi nước cờ của mình.

Quá trình suy nghĩ của Bình là quá trình bộ óc xử lý thông tin thu nhận được.

### Tình huống 2



Hình 3.2. Giờ bài tập Toán

Cô giáo ghi đề bài toán lên bảng, yêu cầu cả lớp đọc kĩ đề bài, suy nghĩ để giải và ghi lời giải, đáp số vào bảng con. An đọc đề bài, suy nghĩ và cẩn thận ghi lời giải, đáp số lên bảng con của mình.



Trong tình huống 2:

- Thông tin An thu nhận và xử lý là gì?
- Bộ phận nào thực hiện xử lý thông tin đó?
- Kết quả xử lý là gì?

**Bộ óc của con người là bộ phận xử lý thông tin.**



## LUYỆN TẬP

1. Hãy chỉ ra trong tình huống sau:
  - Thông tin nào được Bình thu nhận và xử lí?
  - Kết quả xử lí là gì?

### Tình huống

Bình đang chơi thả diều, dây diều bỗng chùng lại, diều hạ thấp xuống. Để cho diều bay cao, Bình cuộn bớt dây diều lại và chạy ngược chiều gió.



Hình 3.3. Chơi thả diều

2. Tâm nói với Bình “Đã là kiện tướng cờ vua thì khi đánh cờ không cần suy nghĩ”. Theo em nhận xét của Tâm đúng hay sai? Vì sao?



## VẬN DỤNG

Nêu một tình huống minh họa cho nhận xét “Bộ óc của con người là bộ phận xử lí thông tin”. Trong tình huống đó thông tin được thu nhận và xử lí là gì? Kết quả của xử lí là hành động hay ý nghĩ gì?



## GHI NHỚ

- Để đưa ra được quyết định từ thông tin thu nhận, thông tin đó cần được xử lí.
- Bộ óc của con người là bộ phận xử lí thông tin.



## Bài 4

# MÁY XỬ LÝ THÔNG TIN

### Mục tiêu

- Biết được trong cuộc sống có những loại máy móc tiếp nhận thông tin để quyết định hành động.
- Chỉ ra được máy đã xử lý thông tin nào và kết quả xử lý ra sao.
- Nêu được ví dụ minh họa máy móc tiếp nhận thông tin để quyết định hành động.



### KHỞI ĐỘNG

Không chỉ con người, trong cuộc sống, máy móc cũng có loại tiếp nhận thông tin để quyết định hành động. Em có biết loại máy nào như vậy không? Chúng hoạt động như thế nào?



Hình 4.1. Đồ chơi robot điều khiển từ xa



### KHÁM PHÁ

Máy điều hoà nhiệt độ là loại máy tiếp nhận thông tin để quyết định hành động. Mỗi khi bấm một nút trên chiếc điều khiển, con người đã cung cấp thông tin cho nó. Bộ phận xử lý trên điều hoà nhiệt độ sẽ xử lý thông tin và điều khiển máy hoạt động.

Điều hoà nhiệt độ xử lý thông tin bật, tắt, tăng, giảm nhiệt độ... nhận được từ chiếc điều khiển.

Kết quả sau khi xử lý thông tin là máy điều hoà, hoạt động theo tín hiệu điều khiển.



Hình 4.2. Điều khiển nhiệt độ của máy điều hoà nhiệt độ



Hình 4.3. Quạt điện điều khiển từ xa

**Quạt điện điều khiển từ xa cũng là loại máy tiếp nhận thông tin để quyết định hành động.**



Khi quạt đang chạy ở tốc độ số 1, em bấm chuyển tốc độ số 3 trên điều khiển, quạt sẽ thay đổi hoạt động thế nào?

Quạt đã xử lý thông tin nào? Kết quả xử lý ra sao?





## LUYỆN TẬP

1. Tivi có phải là loại máy tiếp nhận thông tin để quyết định hành động không? Khi em sử dụng điều khiển để bật tivi, tivi tiếp nhận và xử lý thông tin nào? Kết quả xử lý ra sao?



Hình 4.4a. Tivi khi chưa bật



Hình 4.4b. Tivi đã được bật

2. Nêu ví dụ về máy tiếp nhận thông tin để quyết định hành động mà em biết. Hãy mô tả hoạt động của chiếc máy đó.



## VẬN DỤNG

Hình 4.5 là một robot hút bụi. Sau khi bấm điều khiển cho robot hoạt động, nó tự động di chuyển và hút bụi mọi chỗ trong nhà. Khi gặp chướng ngại vật, robot tự động chuyển hướng để tiếp tục công việc hút bụi. Em hãy cho biết thông tin nào đã được robot xử lý? Kết quả xử lý như thế nào?



Hình 4.5. Robot hút bụi, lau nhà



## GHI NHỚ

Trong cuộc sống có những loại máy móc tiếp nhận thông tin để quyết định hành động. Máy có thể xử lý thông tin nhận được từ bộ điều khiển hoặc từ môi trường để quyết định hành động.



## Bài 5

# CÁC THÀNH PHẦN CƠ BẢN CỦA MÁY TÍNH

### Mục tiêu

- Biết được máy tính có bốn thành phần cơ bản: Thân máy, bàn phím, chuột và màn hình.
- Nêu được sơ lược về chức năng của bàn phím và chuột, màn hình và loa.



### KHỞ ĐỘNG

Ngày nay máy tính có mặt ở hầu hết mọi lĩnh vực của đời sống, xã hội. Vậy em có biết máy tính gồm có những thành phần cơ bản nào?



Hình 5.1. Máy tính trong trường học



### KHÁM PHÁ

#### 1. Các thành phần cơ bản của máy tính để bàn



Quan sát hình 5.2 và gọi tên các thành phần được đánh số của máy tính để bàn.



Hình 5.2. Các thành phần cơ bản của máy tính để bàn



Máy tính để bàn có bốn thành phần cơ bản: Thân máy, bàn phím, chuột và màn hình.

## 2. Chức năng các bộ phận cơ bản của máy tính



**Thân máy** là bộ phận quan trọng nhất của máy tính. Trong thân máy có bộ xử lí, giống như bộ não của con người, điều khiển mọi hoạt động của máy tính.



*Hình 5.3. Thân máy*



*Hình 5.4. Màn hình*

**Màn hình** trông giống như chiếc tivi nhỏ. Màn hình là nơi hiển thị kết quả làm việc của máy tính nên còn được gọi là thiết bị ra.

**Bàn phím** có nhiều phím. Khi gõ các phím, em gửi tín hiệu vào máy tính nên bàn phím còn được gọi là thiết bị vào.



*Hình 5.5. Bàn phím*



*Hình 5.6. Chuột máy tính*

**Chuột máy tính** giúp em điều khiển máy tính thuận tiện hơn. Vì thế, chuột máy tính cũng còn được gọi là thiết bị vào.

Ngoài các thành phần cơ bản, máy tính còn có thể có thiết bị khác kèm theo như loa để phát âm thanh từ máy tính. Loa cũng là một thiết bị ra.



*Hình 5.7. Loa máy tính*



## THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP

1. Các thành phần cơ bản của máy tính để bàn là:  
A. Màn hình, thân máy và loa  
B. Thân máy, bàn phím, chuột và loa  
C. Bàn phím, chuột, thân máy và màn hình  
D. Màn hình, bàn phím và chuột
2. Bộ phận nào sau đây của máy tính để bàn dùng để đưa thông tin vào máy tính?  
A. Màn hình  
B. Bàn phím  
C. Thân máy  
D. Màn hình, thân máy và bàn phím



## VẬN DỤNG

Hãy chọn một số đồ vật dưới đây để ghép thành một chiếc máy tính.

1



2



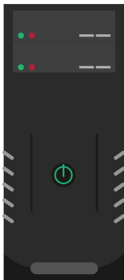
3



4



5



6



7

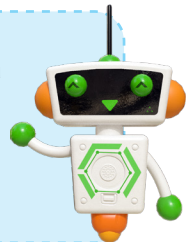


8



## GHI NHỚ

- Máy tính có bốn thành phần cơ bản: Thân máy, bàn phím, chuột và màn hình.
- Bàn phím, chuột máy tính là thiết bị đưa thông tin vào máy tính.
- Màn hình, loa là thiết bị đưa thông tin ra từ máy tính.



## Bài 6

# CÁC LOẠI MÁY TÍNH THÔNG DỤNG

### Mục tiêu

- Nhận diện và phân biệt được hình dạng của những máy tính thông dụng như máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại thông minh.
- Nhận biết được màn hình cảm ứng của máy tính bảng, điện thoại thông minh cũng là thiết bị tiếp nhận thông tin vào.



### KHỞI ĐỘNG

Em đã biết máy tính để bàn và các thành phần cơ bản của nó. Vậy trong đời sống còn có những loại máy tính nào? Chúng có gì khác so với máy tính để bàn?



### KHÁM PHÁ

Máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại thông minh và máy tính để bàn là các loại máy tính thông dụng.

#### 1. Nhận biết các bộ phận của máy tính xách tay



- Quan sát hình 6.1 và ghép các từ *thân máy*, *màn hình*, *vùng cảm ứng chuột*, *bàn phím* với các bộ phận tương ứng được đánh số của máy tính xách tay.
- Máy tính xách tay có đặc điểm gì giống và khác so với máy tính để bàn?



Vùng cảm ứng chuột có tác dụng như chuột máy tính. Để điều khiển chuột em sử dụng ngón tay điều khiển trực tiếp trên vùng cảm ứng chuột.



Hình 6.1. Máy tính xách tay



## 2. Nhận biết các bộ phận của máy tính bảng, điện thoại thông minh



Hãy chỉ ra thân máy, màn hình, bàn phím và chuột của máy tính bảng, điện thoại thông minh.



Hình 6.2. Máy tính bảng



Hình 6.3. Điện thoại thông minh



Máy tính bảng, điện thoại thông minh có màn hình cảm ứng gắn liền trên thân máy. Khi điều khiển thiết bị em dùng ngón tay tác động trực tiếp lên màn hình. Khi cần em cũng có thể điều khiển bàn phím ảo hiển thị trên màn hình để sử dụng.



### LUYỆN TẬP

#### 1. Ghép mỗi loại máy tính với đặc điểm của nó.

##### Máy tính

1. Máy tính để bàn

2. Máy tính xách tay

3. Máy tính bảng

4. Điện thoại thông minh

##### Đặc điểm

a. Nhỏ gọn, có màn hình cảm ứng gắn liền trên thân máy.

b. Thân máy, màn hình, bàn phím, chuột tách biệt.

c. Có thể gấp gọn lại được, bàn phím và vùng cảm ứng chuột gắn liền với thân máy.

#### 2. Trong các câu sau, câu nào đúng:

- A. Máy tính bảng, điện thoại thông minh không có bàn phím và chuột.
- B. Máy tính nào cũng có thân máy, màn hình, bàn phím và chuột.
- C. Màn hình cảm ứng của máy tính bảng, điện thoại thông minh cũng là thiết bị vào.



## VẬN DỤNG

Gọi tên các thiết bị trong hình sau:



A



B



C



D



## GHI NHỚ

- Máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng và điện thoại thông minh là những loại máy tính thông dụng.
- Màn hình cảm ứng của máy tính bảng và điện thoại thông minh cũng là thiết bị tiếp nhận thông tin vào.



## Bài 7

# SỬ DỤNG CHUỘT MÁY TÍNH

### Mục tiêu

- Biết được vị trí của các nút chuột máy tính.
- Cầm được chuột đúng cách, thực hiện được các thao tác cơ bản: di chuyển chuột, nhấp chuột, nhấp đúp, nhấp nút phải chuột, kéo thả chuột, xoay nút cuộn chuột.



### KHỞI ĐỘNG

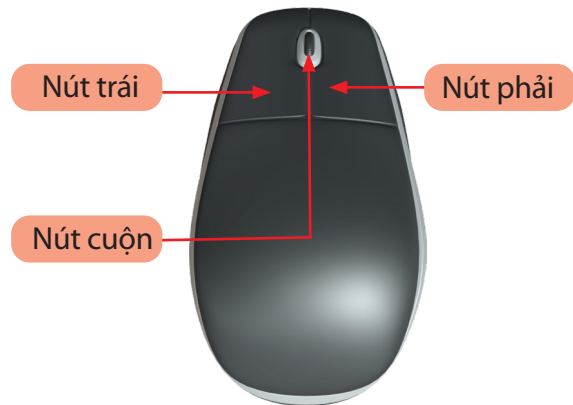
Em đã biết chuột máy tính là một thiết bị vào của máy tính. Nhờ có nó, việc điều khiển máy tính sẽ thuận tiện hơn. Bài học này sẽ hướng dẫn em cách sử dụng chuột máy tính.



### KHÁM PHÁ

#### 1. Chuột máy tính

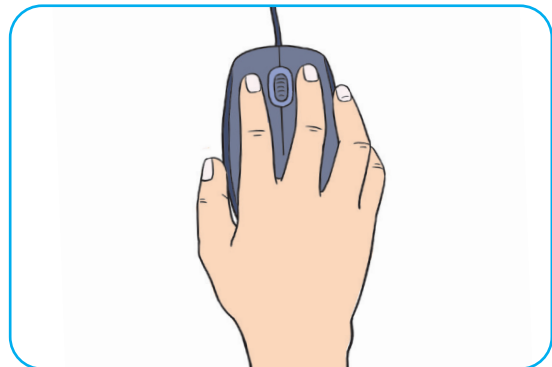
Chuột máy tính có các nút: nút trái, nút phải và nút cuộn.



Hình 7.1. Chuột máy tính


#### 2. Cách cầm chuột máy tính

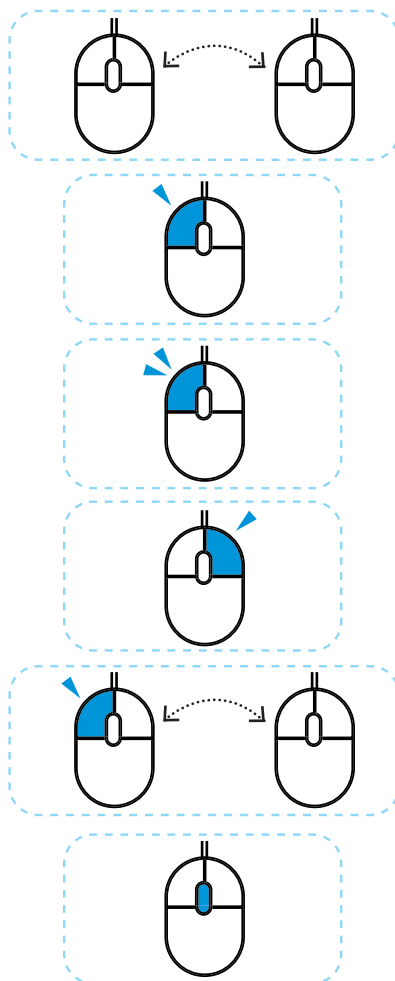
Cầm chuột bằng tay phải. Cổ tay để thẳng với bàn tay. Ngón trỏ đặt lên nút trái chuột, ngón giữa đặt lên nút phải chuột. Các ngón còn lại cầm nhẹ hai bên thân chuột.



Hình 7.2. Cách cầm chuột đúng

### 3. Thao tác sử dụng chuột máy tính

- a. Di chuyển chuột:** di chuyển chuột trên mặt phẳng để con trỏ chuột  di chuyển theo trên màn hình.
- b. Nháy chuột:** Nhấn nút trái chuột rồi thả ngón tay.
- c. Nháy đúp chuột:** Nhấn nhanh hai lần liên tiếp nút trái chuột rồi thả ngón tay.
- d. Nháy nút phải chuột:** Nhấn nút phải chuột rồi thả ngón tay.
- e. Kéo thả chuột:** Nhấn giữ nút trái chuột di chuyển chuột đến vị trí mới rồi thả ngón tay.
- g. Xoay nút cuộn:** Dùng một ngón tay xoay nút cuộn của chuột để dịch chuyển trang màn hình lên hoặc xuống.



Thực hiện mỗi thao tác với chuột máy tính là em đã gửi tín hiệu điều khiển vào máy tính.



#### LUYỆN TẬP

1. Quan sát hình 7.3 và gọi tên các bộ phận được đánh số trên chuột máy tính.



Hình 7.3. Chuột máy tính

2. Ghép mỗi mục ở cột bên trái với một mục phù hợp ở cột bên phải.

1. Cầm chuột bằng

2. Ngón trỏ đặt vào

3. Ngón giữa đặt vào

4. Các ngón còn lại cầm nhẹ

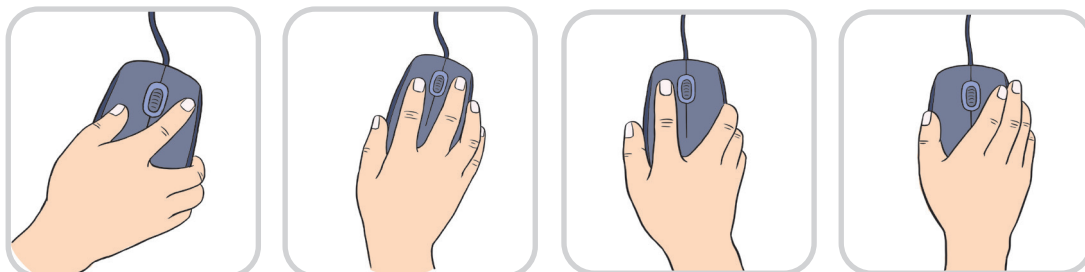
a. nút phải chuột.

b. tay phải.

c. hai bên thân chuột.

d. nút trái chuột.

3. Chỉ ra các lỗi sai trong các cách cầm chuột trong hình 7.4.



Hình 7.4. Các lỗi sai khi cầm chuột



## VẬN DỤNG

Ghép thao tác chuột với cách thực hiện.

### Thao tác

1. Di chuyển chuột

2. Nháy chuột

3. Nháy đúp chuột

4. Nháy nút phải chuột

5. Kéo thả chuột

### Cách thực hiện

a. Nhấn giữ nút trái chuột di chuyển đến vị trí mới rồi thả ngón tay.

b. Nhấn nút phải chuột rồi thả ngón tay.

c. Nhấn nút trái chuột rồi thả ngón tay.

d. Nhấn hai lần liên tiếp nút trái chuột rồi thả ngón tay.

e. Di chuyển chuột trên mặt phẳng.



## GHI NHỚ

- Chuột máy tính có các nút: nút trái, nút phải và nút cuộn.
- Luôn cầm chuột đúng cách khi sử dụng chuột.
- Các thao tác với chuột máy tính: di chuyển chuột, nháy chuột, nháy đúp chuột, nháy nút phải chuột, kéo thả chuột, xoay nút cuộn.





## Bài 8

# TƯ THẾ KHI LÀM VIỆC VỚI MÁY TÍNH

### Mục tiêu

- Biết và ngồi đúng tư thế, nhận ra được tư thế ngồi sai khi làm việc với máy tính.
- Biết vị trí phù hợp của nguồn sáng trong phòng với mắt, với màn hình.
- Nêu được tác hại của việc ngồi sai tư thế hoặc sử dụng máy tính quá thời gian quy định cho lứa tuổi.



### KHỞ ĐỘNG

III Khi ngồi học bài em phải ngồi đúng tư thế, chỗ ngồi học phải có đủ ánh sáng để bảo vệ sức khỏe và học tập hiệu quả. Vậy khi ngồi làm việc với máy tính em cần chú ý những điều gì?



### KHÁM PHÁ

#### 1. Tư thế ngồi đúng khi làm việc với máy tính



Quan sát hình 8.1a và 8.1b cho biết đâu là tư thế ngồi đúng khi làm việc với máy tính.



Hình 8.1a



Hình 8.1b



Tư thế ngồi đúng khi làm việc với máy tính:

- Lưng thẳng, vai thả lỏng;
- Mắt hướng ngang tầm màn hình, không cao quá cạnh trên của màn hình;
- Khoảng cách từ mắt đến màn hình khoảng từ 50 cm đến 80 cm;
- Tay đặt ngang tầm bàn phím;
- Chuột để bên tay phải;
- Không để nguồn sáng chiếu thẳng vào mắt hoặc màn hình.

## 2. Những tác hại khi ngồi sai tư thế hoặc sử dụng máy tính quá lâu



Quan sát cách ngồi làm việc với máy tính trong hình 8.2a, 8.2b, 8.2c và cho biết cách ngồi như vậy sẽ dẫn đến những tác hại nào: cong vẹo cột sống, hồng mắt, nhanh mỏi mệt?



Hình 8.2a



Hình 8.2b



Hình 8.2c



Thảo luận và nêu những tác hại khi ngồi làm việc với máy tính quá lâu.



- Sau khoảng 30 phút làm việc với máy tính, em nên đứng dậy giải lao, vận động nhẹ nhàng vài phút.
- Khi ngồi làm việc với máy tính quá thời gian quy định cho lứa tuổi sẽ dẫn tới mỏi mệt, có hại cho mắt...



### LUYỆN TẬP

Hãy chỉ ra những tác hại của việc ngồi sai tư thế khi sử dụng máy tính.

- A. Đau mỏi vai gáy
- B. Hồng mắt
- C. Cong vẹo cột sống
- D. Mệt mỏi, làm việc không hiệu quả
- E. Không ảnh hưởng đến sức khỏe



### VẬN DỤNG

Quan sát tư thế ngồi làm việc với máy tính của bạn và nhận xét xem bạn ngồi đúng chưa? Có sai ở điểm nào không?



### GHI NHỚ

- Luôn ngồi đúng tư thế khi làm việc với máy tính.
- Không để nguồn sáng chiếu thẳng vào mắt hoặc màn hình.
- Ngồi sai tư thế hoặc sử dụng máy tính quá thời gian quy định cho lứa tuổi sẽ dẫn đến những bệnh về mắt, cột sống, ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe.



## Bài 9

# ĐIỀU KHIỂN MÁY TÍNH

### Mục tiêu

- Khởi động được máy tính. Kích hoạt được một phần mềm ứng dụng. Ra khỏi được hệ thống đang chạy theo đúng cách.
- Nêu được ví dụ cụ thể về những thao tác không đúng cách sẽ gây tổn hại cho thiết bị khi sử dụng.



### KHỞ ĐỘNG

Ti vi là một thiết bị điện thường dùng trong gia đình. Mỗi khi sử dụng hoặc không sử dụng em nhấn nút điều khiển để bật hoặc tắt ti vi rất đơn giản. Vậy việc bật/tắt máy tính có gì khác so với ti vi? Làm thế nào để sử dụng được các ứng dụng trên máy tính?



### KHÁM PHÁ

#### 1. Khởi động máy tính



Thực hiện các bước sau để khởi động máy tính:

2 Nhấn nút nguồn trên thân máy



1 Bật công tắc màn hình

Hình 9.1. Khởi động máy tính để bàn

### Chú ý

- Với máy tính xách tay và máy tính bảng em chỉ nhấn nút nguồn.
- Khi khởi động, máy tính có thể yêu cầu nhập mật khẩu. Thầy cô sẽ hướng dẫn em nhập mật khẩu để khởi động máy tính.

#### 2. Kích hoạt phần mềm ứng dụng

Sau khi máy tính khởi động, trên màn hình có các biểu tượng. Mỗi biểu tượng tương ứng với một phần mềm máy tính.


##### a. Kích hoạt (khởi động) phần mềm Notepad

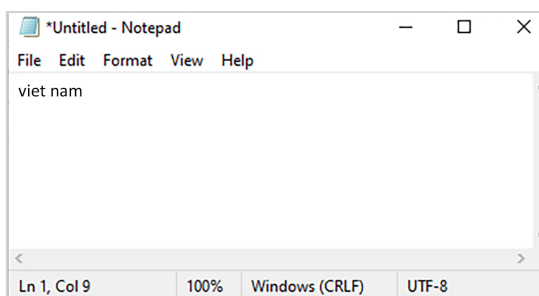


là biểu tượng của phần mềm **Notepad**, một phần mềm để soạn thảo văn bản trên máy tính.



Em hãy thực hiện các thao tác sau:

- 1 Nháy đúp chuột vào biểu tượng ;
- 2 Gõ các phím: **V, I, E, T**  
Gõ phím dài nhất trên bàn phím (phím dấu cách)  
Gõ các phím: **N, A, M**  
Kết quả của sổ phần mềm xuất hiện như hình 9.2.



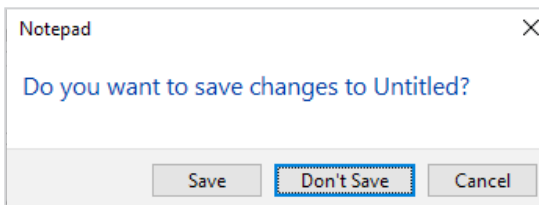
Hình 9.2. Cửa sổ phần mềm Notepad

### b. Thoát khỏi phần mềm Notepad



Em hãy thực hiện các thao tác sau:

- 1 Nháy chuột vào nút lệnh **X** ở góc trên, bên phải cửa sổ. Xuất hiện hộp thoại như hình 9.3;
- 2 Nháy chuột vào nút lệnh **Don't Save** (không lưu).



Hình 9.3. Hộp thoại

## 3. Tắt máy tính



Em hãy thực hiện các thao tác sau:

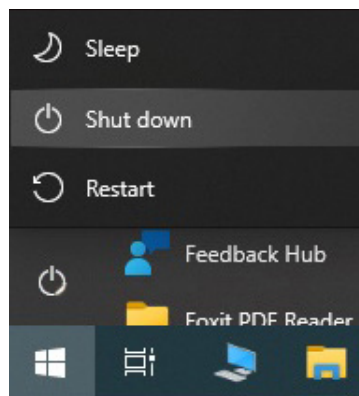
- 1 Nháy chuột vào nút **Start**;



- 2 Nháy chuột vào nút **Power**;



- 3 Nháy chuột vào nút **Shut down**;



- 4 Tắt công tắc màn hình (với máy tính để bàn).

### Chú ý

- Thoát khỏi các phần mềm đã kích hoạt trước khi tắt máy tính.
- Không nhấn giữ nút nguồn trên thân máy để tắt máy tính.
- Không ngắt nguồn điện để tắt máy tính.
- Tắt máy tính không đúng cách có thể làm mất thông tin trong máy tính và làm hư hỏng máy tính.



## LUYỆN TẬP

1. Thao tác nào sau đây là thao tác đúng để khởi động máy tính để bàn?

A	B	C
<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bật công tắc màn hình;</li> <li>2. Bật công tắc máy tính.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bật công tắc máy tính;</li> <li>2. Bật công tắc màn hình.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bật công tắc màn hình;</li> <li>2. Gõ phím Enter.</li> </ol>

2. Ghép mỗi thao tác với chức năng phù hợp.

### Thao tác

1. Nháy chuột vào nút lệnh X

2. Nháy đúp chuột vào biểu tượng của phần mềm

### Chức năng

a. Kích hoạt một phần mềm

b. Thoát khỏi phần mềm đang mở


3. Sắp xếp đúng thứ tự các bước tắt máy tính để bàn.

- A. Nháy chuột vào nút **Start**;
- B. Nháy chuột vào nút **Shut down**;
- C. Nháy chuột vào nút **Power**;
- D. Tắt công tắc màn hình.



## VẬN DỤNG

Thực hiện các thao tác sau:

- a. Khởi động máy tính;
- b. Kích hoạt phần mềm **PowerPoint** có biểu tượng .
- c. Thoát khỏi phần mềm **PowerPoint**;
- d. Tắt máy tính.



## GHI NHỚ

- Khởi động và tắt máy tính phải thực hiện đúng cách.
- Kích hoạt một phần mềm: nháy đúp chuột vào biểu tượng phần mềm.
- Thoát khỏi một phần mềm đang mở: nháy chuột vào nút lệnh X trên cửa sổ phần mềm.



## Bài 10

# AN TOÀN VỀ ĐIỆN KHI SỬ DỤNG MÁY TÍNH

### Mục tiêu

Biết những việc nên làm và không nên làm khi sử dụng máy tính để bảo đảm an toàn về điện, có ý thức để phòng tai nạn về điện khi sử dụng máy tính.



### KHỞI ĐỘNG

Máy tính là một thiết bị sử dụng điện. Vì thế, để sử dụng máy tính hiệu quả và an toàn, em cần phải biết quy tắc an toàn về điện. Bài học này sẽ hướng dẫn em cách thực hiện quy tắc an toàn về điện khi sử dụng máy tính.



### KHÁM PHÁ

#### 1. An toàn về điện khi sử dụng máy tính



Quan sát các hình 10.1, 10.2, 10.3, 10.4 và trả lời câu hỏi:



Hình 10.1. Để máy tính ở nơi khô, thoáng



Hình 10.2. Đánh đổ nước vào máy tính



Hình 10.3. Dùng chất lỏng để vệ sinh bàn phím



Hình 10.4. Vừa sạc pin vừa sử dụng điện thoại

- Vị trí để máy tính cần bảo đảm yêu cầu gì?
- Những vật dụng nào không nên để gần máy tính?
- Cần lưu ý gì khi vệ sinh máy tính?
- Cần lưu ý gì khi sử dụng điện thoại?



## 2. Những điều nên và không nên làm khi sử dụng máy tính



Thảo luận với bạn và xác định những việc nào sau đây nên và không nên làm khi sử dụng máy tính?

- A. Đặt máy tính ở nơi khô ráo, không bụi bặm.
- B. Sử dụng máy tính khi được sự đồng ý của thầy cô, cha mẹ.
- C. Thông báo cho người lớn khi thấy dây điện bị hở, ổ cắm điện bị lỏng.
- D. Sạc đủ pin cho máy tính bảng, điện thoại trước khi sử dụng.
- E. Tự ý cắm, rút dây kết nối máy tính với ổ điện.
- G. Dùng chất lỏng, khăn ướt để vệ sinh máy tính.
- H. Để đồ ăn, đồ uống gần khu vực để máy tính.
- I. Vừa sạc pin vừa sử dụng máy tính bảng, điện thoại.



### LUYỆN TẬP

1. Khi phát hiện dây cắm điện vào máy tính bị hở em sẽ làm gì?

- A. Không làm gì vì chắc không sao.
- B. Lấy băng dính điện quấn lại chỗ bị hở.
- C. Thông báo cho thầy cô hoặc người lớn.
- D. Rút dây cắm điện ra khỏi ổ cắm.

2. Khi cần vệ sinh máy tính em dùng cách nào sau đây?

- A. Dùng chổi phủi bụi hoặc khăn khô
- B. Dùng chất lỏng
- C. Dùng khăn ướt



### VẬN DỤNG

Buổi tối, bố An đang sử dụng máy tính để làm việc ở nhà. Thương bố vất vả, An pha nước chanh mang đến đặt trên bàn làm việc rồi nhẹ nhàng nói với bố: "Con để cốc nước ở đây, khi nào khát bố uống cho đỡ khát bố nhé!"

Việc làm của An đúng, chưa đúng ở điểm nào? Em sẽ nói với An như thế nào?

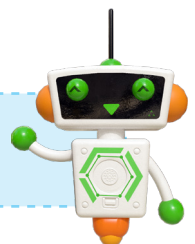


Hình 10.5. An mang nước đến cho bố



### GHI NHỚ

Thực hiện đúng quy tắc an toàn về điện khi sử dụng máy tính để đảm bảo an toàn cho con người và thiết bị.



## Bài 11

# BÀN PHÍM MÁY TÍNH

### Mục tiêu

- Chỉ ra được khu vực chính của bàn phím.
- Nêu được tên các hàng phím trong khu vực chính.



### KHỞ ĐỘNG

Em đã biết sử dụng chuột máy tính. Vậy bàn phím máy tính sử dụng thế nào? Bài học này sẽ giúp em tìm hiểu bàn phím máy tính.



Hình 11.1. Bàn phím máy tính

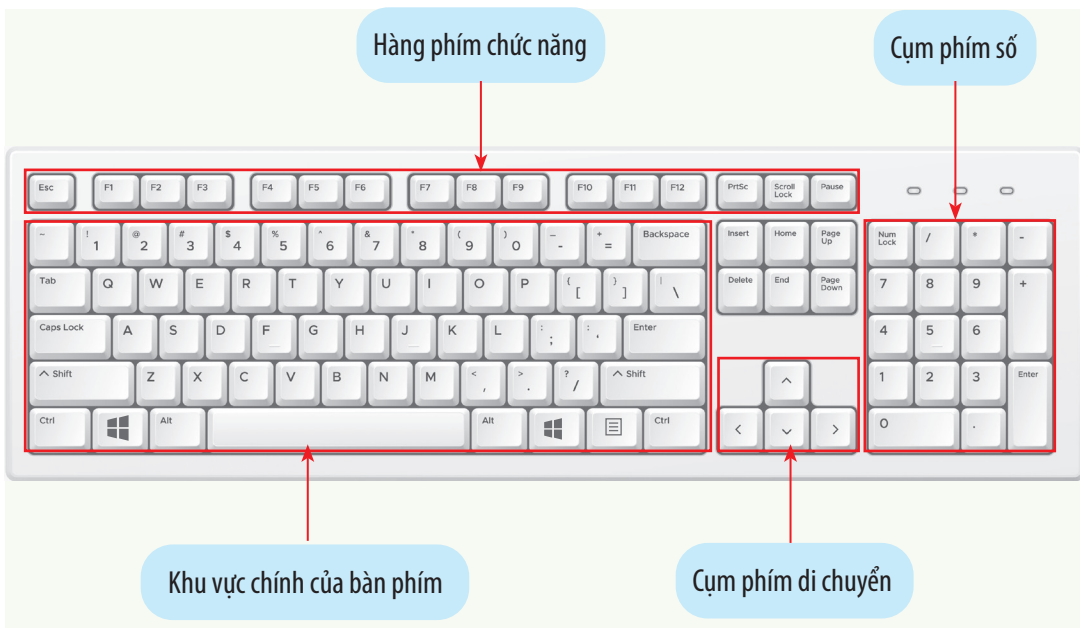


### KHÁM PHÁ

#### 1. Bàn phím máy tính



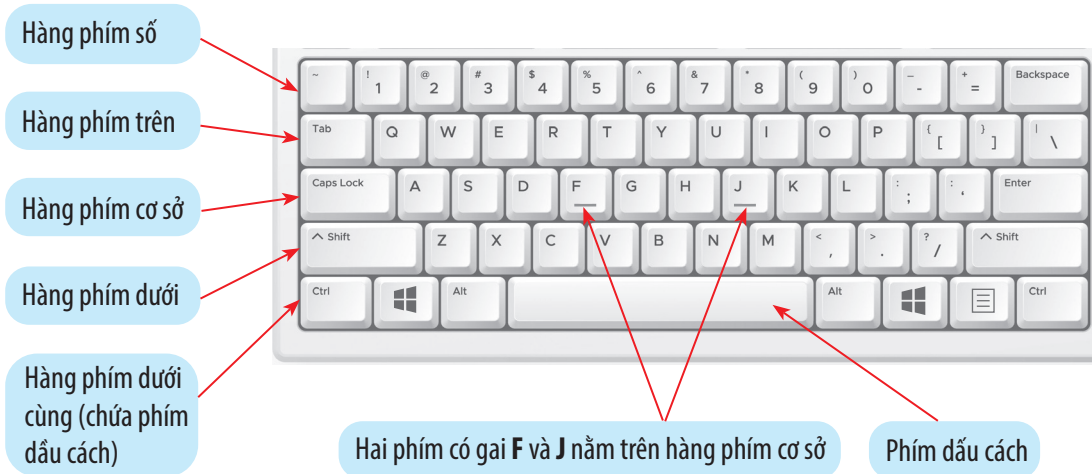
Quan sát hình 11.2, chỉ ra và gọi tên các khu vực trên bàn phím máy tính.



Hình 11.2. Các khu vực của bàn phím máy tính



Quan sát hình 11.3, chỉ ra và gọi tên các hàng phím trên khu vực chính của bàn phím.



Hình 11.3. Khu vực chính của bàn phím

## 2. Một số phím đặc biệt trên khu vực chính



Phím	Chức năng của phím khi soạn thảo văn bản
<b>Caps lock</b>	Khi gõ phím: – Đèn Caps Lock sẽ chuyển từ tắt sang sáng và ngược lại. – Khi đèn Caps Lock sáng, kí tự gõ vào sẽ là chữ in hoa và ngược lại.
<b>Shift</b>	Khi nhấn và giữ phím, kí tự gõ vào sẽ là chữ in hoa.
<b>Enter</b>	Sử dụng phím khi cần xuống dòng.
<b>Dấu cách</b>	Khi gõ phím em được một khoảng trống trên dòng soạn thảo. Sử dụng phím để chèn khoảng trống (kí tự trắng) giữa hai từ.



### LUYỆN TẬP

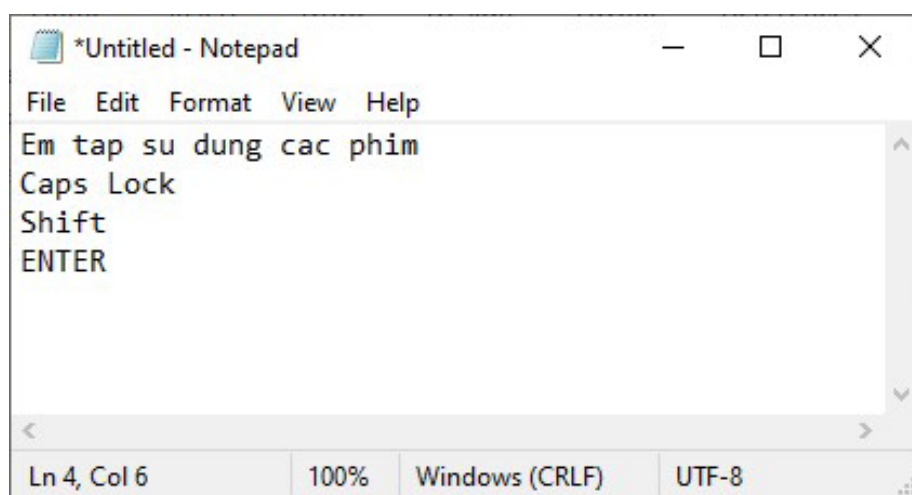
- Cho biết tên hàng phím chứa các phím sau:
  - Q, W, E, T, R, Y
  - F, J
  - Dấu hỏi (?), dấu chấm (.), dấu phẩy (,)
- Quan sát và chỉ ra các phím **Caps Lock**, **Shift**, **Enter** trên bàn phím.
- Không nhìn bàn phím hãy đặt tay trên hai phím **F** và **J**.



## VẬN DỤNG

Thực hiện các công việc sau:

- Kích hoạt phần mềm **Notepad**;
- Soạn thảo dòng văn bản như hình 11.4;
- Thoát khỏi phần mềm **Notepad**;
- Tắt máy tính.



Hình 11.4. Soạn thảo trong Notepad



## GHI NHỚ

- Khu vực chính của bàn phím gồm hàng phím số, hàng phím trên, hàng phím cơ sở, hàng phím dưới, hàng phím chứa phím dấu cách.
- Phím dấu cách là phím dài nhất trên bàn phím.
- Phím F, J có gai trên mặt phím giúp em không cần nhìn bàn phím cũng biết vị trí hai phím này.

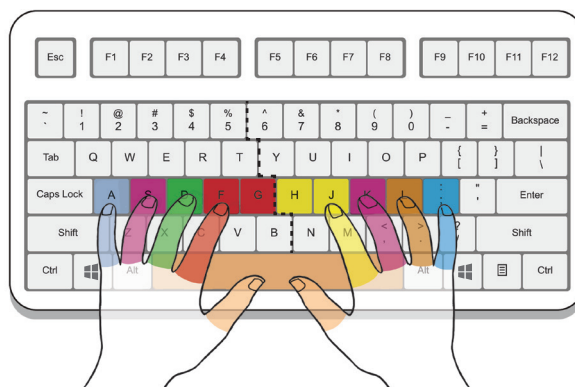




## 2. Cách đặt tay trên bàn phím



Quan sát hình 12.3 cho biết cách đặt tay trên bàn phím khi gõ như thế nào?



Hình 12.3. Cách đặt tay trên bàn phím khi gõ

## 3. Cách gõ bàn phím bằng mười ngón



- Khi bắt đầu và khi chờ gõ phím, mỗi ngón tay luôn đặt đúng vị trí quy định trên hàng phím cơ sở.
- Gõ nhẹ, dứt khoát, gõ đúng phím được phân công cho mỗi ngón.
- Mắt nhìn màn hình.



### LUYỆN TẬP

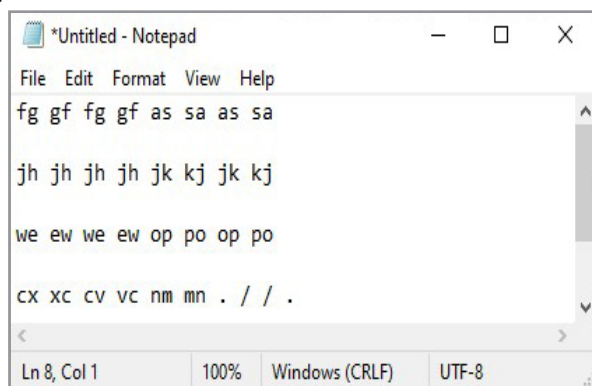
1. Không nhìn bàn phím hãy đặt tay đúng trên bàn phím.
2. Thực hiện gõ các phím:
  - a. F, G, G, F, F, G, G, F, A, S, S, A, A, S, S, A
  - b. J, H, J, H, J, H, J, H, J, K, K, J, J, K, K, J
  - c. W, E, E, W, W, E, E, W, O, P, P, O, O, P, P, O
  - d. C, X, X, C, C, V, V, C, N, M, M, N, ., /, /, .



### VẬN DỤNG

Thực hiện các công việc sau:

- a. Kích hoạt phần mềm **Notepad**;
- b. Gõ dòng văn bản như hình 12.4;
- c. Thoát khỏi phần mềm **Notepad**;
- d. Tắt máy tính.



Hình 12.4. Sạo thảo trong **Notepad**



### GHI NHỚ

Khi gõ phím:

- Luôn đặt tay đúng trên hàng phím cơ sở;
- Gõ đúng phím phân công cho các ngón tay;
- Mắt nhìn màn hình.





## Bài 13

## TIN TỨC VÀ GIẢI TRÍ TRÊN INTERNET

### Mục tiêu

Nêu được ví dụ về tin tức và chương trình giải trí có thể xem được khi truy cập Internet.



### KHỞ ĐỘNG

III Ngày mai lớp Tâm có tiết học Giáo dục thể chất, Tâm nói với bố "Không biết ngày mai thời tiết thế nào bố nhỉ?". Bố Tâm bảo "Để bố xem trên điện thoại cho". Tâm thắc mắc "Sao điện thoại lại xem được dự báo thời tiết hả bố?".

Bố Tâm bảo "Trên Internet có thông tin về thời tiết, điện thoại của bố kết nối Internet nên bố xem được".



Hình 13.1. Xem thời tiết trên điện thoại



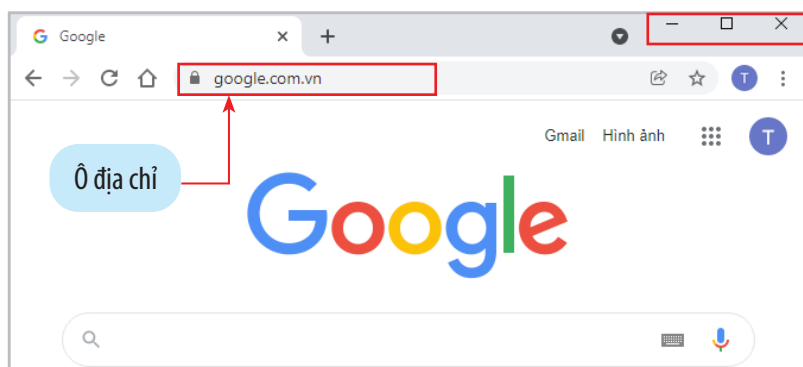
### KHÁM PHÁ

#### 1. Xem tin tức và giải trí trên Internet



Thực hiện theo hướng dẫn để xem dự báo thời tiết:

- Nháy đúp chuột vào biểu tượng  để kích hoạt phần mềm **Google Chrome**, cửa sổ **Google Chrome** xuất hiện như hình 13.2;



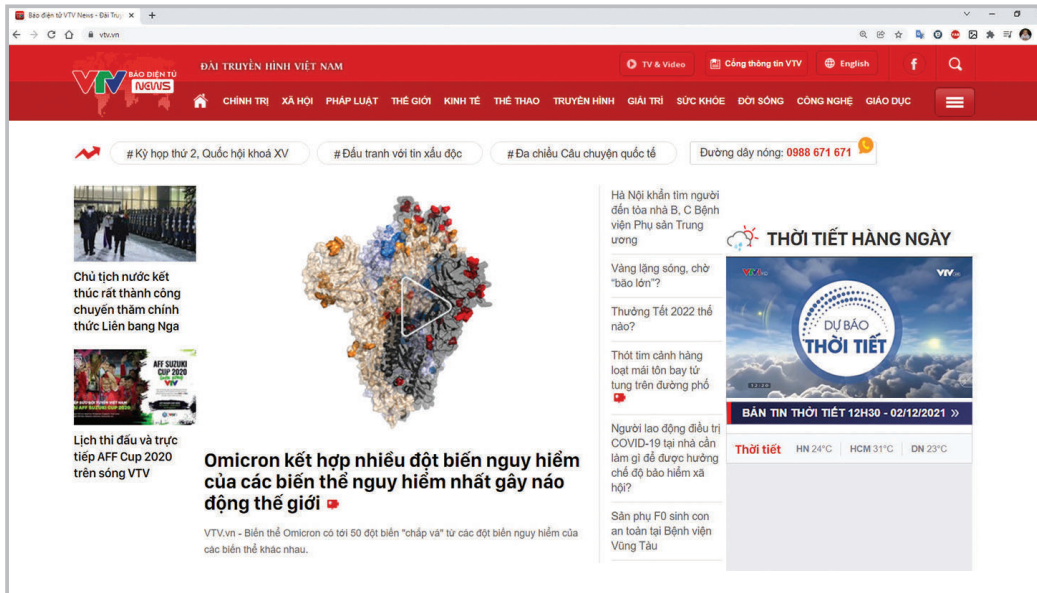
Các nút  
điều khiển

Ô địa chỉ

Hình 13.2. Cửa sổ phần mềm Google Chrome




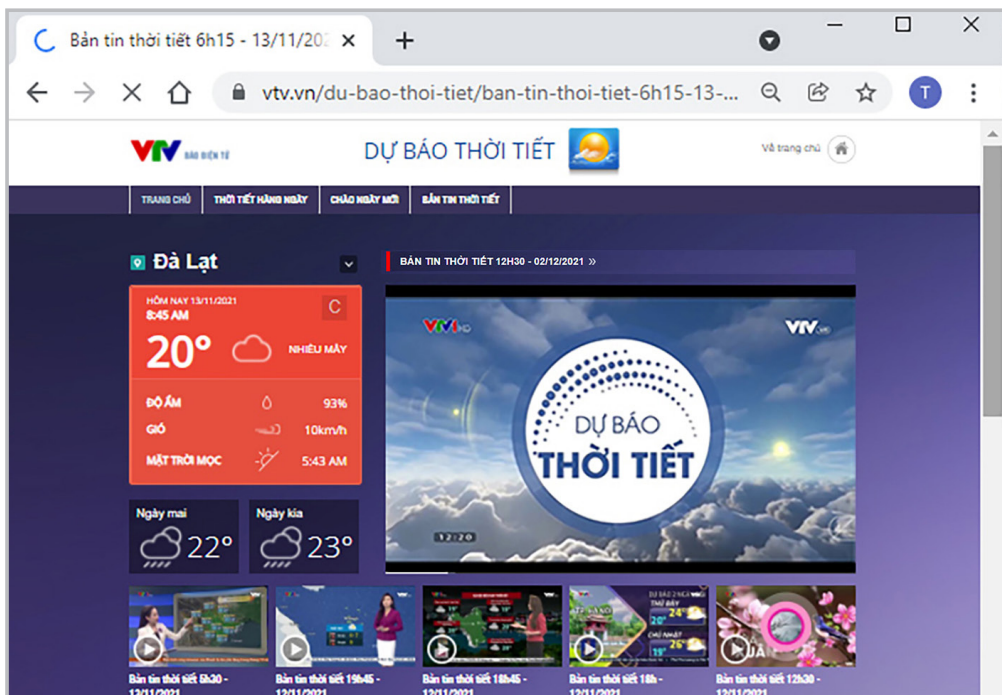
- 2) Tại ô địa chỉ gõ **vtv.vn**, rồi gõ phím **Enter**, cửa sổ trang web của Đài truyền hình Việt Nam trên Internet xuất hiện tương tự hình 13.3;



Hình 13.3. Trang web vtv.vn (Đài truyền hình Việt Nam)

Trên trang web có các thông tin về thời tiết, thời sự, thể thao, giải trí...

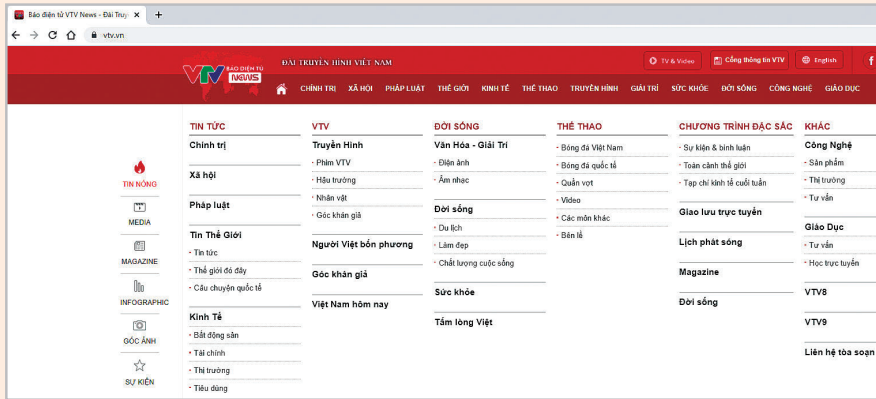
- 3) Nháy chuột vào mục **Thời tiết hàng ngày** (khi con trỏ có dạng ) em sẽ xem được bản tin dự báo thời tiết tương tự hình 13.4.



Hình 13.4. Bản tin dự báo thời tiết trên trang web vtv.vn

Xem tin tức và giải trí trên trang web **vtv.vn** của Đài truyền hình Việt Nam:

- Trên trang web **vtv.vn** không chỉ có thông tin dự báo thời tiết mà còn có các thông tin thuộc các lĩnh vực chính trị, thể thao, giải trí...
- Để xem nội dung một mục em nhấp chuột vào tên mục đó.



Hình 13.5. Chuyên mục trên trang web **vtv.vn**

## 2. Phần mềm Google Chrome



- Phần mềm **Google Chrome** là trình duyệt web. Sử dụng trình duyệt web em có thể xem được thông tin, giải trí trên Internet.
- Thoát khỏi trình duyệt **Google Chrome**: nhấp chuột vào ở khu vực các nút điều khiển cửa sổ trình duyệt.



### LUYỆN TẬP

Thực hiện các công việc sau:

- Kích hoạt trình duyệt **Google Chrome**;
- Xem bản tin thể thao trên trang web **vtv.vn** của Đài truyền hình Việt Nam;
- Thoát khỏi trình duyệt **Google Chrome**.



### VẬN DỤNG

Thực hiện các công việc sau:

- Kích hoạt trình duyệt **Google Chrome**;
- Xem thông tin trên trang web có địa chỉ **thieunhivietnam.vn**;
- Thoát khỏi trình duyệt **Google Chrome**.



### GHĨ NHỚ

- Trên internet có rất nhiều thông tin.
- Sử dụng điện thoại hay máy tính kết nối Internet có thể xem được thông tin, giải trí trên Internet.



# Bài 14

# THÔNG TIN TRÊN INTERNET

## Mục tiêu

- Nêu được ví dụ thông tin nào đó không có sẵn trong máy tính đang sử dụng nhưng có thể tìm thấy trên Internet.
- Biết được không phải thông tin nào trên Internet cũng phù hợp với lứa tuổi.



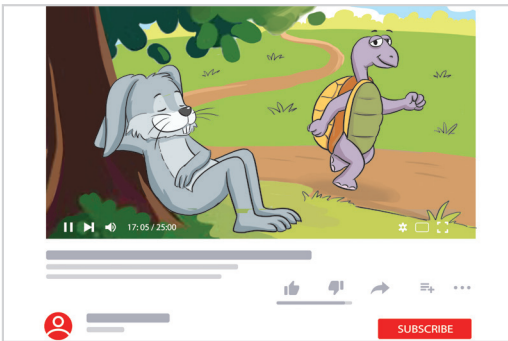
## KHỞI ĐỘNG

Tâm nói với Bình “Bài học tuần trước chúng mình đã biết xem thông tin dự báo thời tiết trên Internet”. Bình nói “Ừ, hay thật! Thông tin dự báo thời tiết không có sẵn trong máy tính nhưng nhờ kết nối Internet chúng mình có thể xem được đấy”.

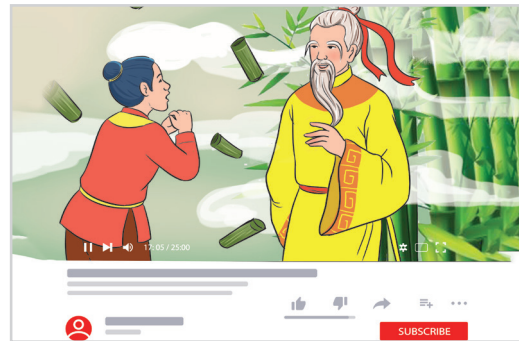


## KHÁM PHÁ

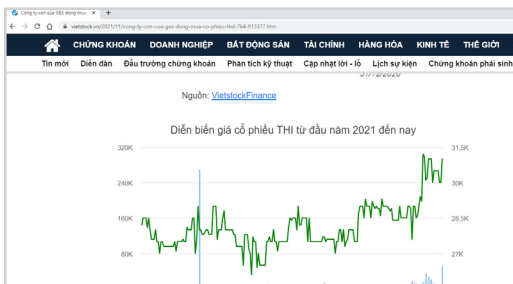
### 1. Thông tin trên Internet



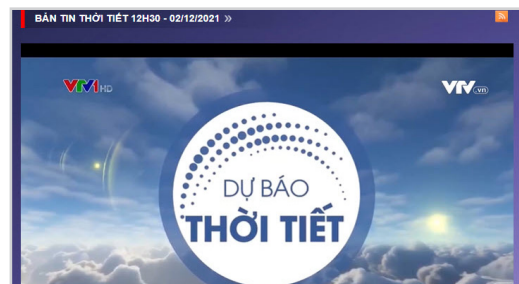
Hình 14.1. Phim hoạt hình



Hình 14.2. Truyện cổ tích



Hình 14.3. Thị trường chứng khoán



Hình 14.4. Dự báo thời tiết



Hình 14.1, 14.2, 14.3, 14.4 là những hình ảnh được lấy từ Internet. Quan sát và cho biết nhận định nào sau đây là đúng:

- A. Những thông tin trên Internet cũng có trong máy tính của em.
- B. Những thông tin có trên Internet là những thông tin không có trong máy tính của em.
- C. Có những thông tin không có trên máy tính của em nhưng có thể tìm thấy trên Internet.
- D. Cả ba nhận định trên đều đúng.

## 2. Thông tin phù hợp với lứa tuổi



Quan sát các hình 14.1, 14.2, 14.3, 14.4 và cho biết thông tin trong mỗi trường hợp? Mỗi thông tin đó phù hợp với đối tượng nào, lứa tuổi nào?



- Internet là một kho thông tin khổng lồ. Thông tin trên Internet dành cho nhiều đối tượng, nhiều lứa tuổi. Không phải thông tin nào cũng phù hợp với lứa tuổi của em, có những thông tin còn có thể có hại cho em.
- Khi sử dụng Internet em cần thận trọng lựa chọn thông tin và cần sự hướng dẫn, cho phép, đồng hành của thầy cô, bố mẹ.



### LUYỆN TẬP

1. Internet mang lại cho em lợi ích gì?
2. Tại sao khi sử dụng Internet em cần thận trọng lựa chọn thông tin và cần sự hướng dẫn của thầy cô, bố mẹ?



### VẬN DỤNG

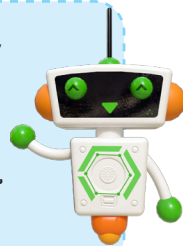
Thực hiện các công việc sau:

- a. Kích hoạt trình duyệt **Google Chrome**;
- b. Xem một câu chuyện cổ tích trên trang web có địa chỉ **cotich.net**;
- c. Thoát khỏi trình duyệt **Google Chrome**.



### GHI NHỚ

- Có những thông tin không có sẵn trên máy tính nhưng có thể tìm thấy trên Internet.
- Không phải mọi thông tin trên Internet đều phù hợp với lứa tuổi các em.
- Khi sử dụng Internet cần thận trọng lựa chọn thông tin và cần sự hướng dẫn, cho phép, đồng hành của thầy cô, bố mẹ.





# TỔ CHỨC LƯU TRỮ, TÌM KIẾM VÀ TRAO ĐỔI THÔNG TIN

## Bài 15

## SẮP XẾP

### Mục tiêu

- Giải thích được nếu sắp xếp những gì ta có một cách hợp lí thì khi cần sẽ tìm được nhanh hơn.
- Sắp xếp được đồ vật hay dữ liệu hợp lí theo một số yêu cầu cụ thể.



### KHỞI ĐỘNG

Năm nay An học lớp 3. Đồ dùng học tập, sách vở của An được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp riêng từng loại trên bàn học, mỗi khi cần tìm một đồ vật hay một cuốn sách, cuốn vở đều rất dễ dàng, nhanh chóng.



Hình 15.1. Góc học tập của An



### KHÁM PHÁ

#### 1. Sắp xếp theo thứ tự

Hình 15.2 là bảng tổng sắp huy chương SEA games 30 năm 2019. Danh sách các quốc gia được sắp xếp theo thứ tự giảm dần của số huy chương vàng đạt được.



- Tại SEA games 30, đoàn thể thao Việt Nam xếp thứ mấy?
- Đoàn thể thao nào xếp thứ nhất toàn đoàn?
- Đoàn thể thao nào xếp thứ 3 toàn đoàn?



Cách sắp xếp bảng tổng sắp huy chương SEA games 30 là cách sắp xếp theo thứ tự. Nhờ cách sắp xếp này người ta dễ dàng biết được thứ hạng của các đoàn thể thao.

**BẢNG TỔNG SẮP HUY CHƯƠNG SEA GAMES 30**

	V	B	B	WW
1 Philippines	149	117	120	386
2 Việt Nam	98	85	105	287
3 Thái Lan	92	103	123	318
4 Indonesia	72	84	111	267
5 Malaysia	55	58	72	185
6 Singapore	53	46	69	168
7 Myanmar	4	18	51	73
8 Campuchia	4	6	36	46
9 Brunei	2	5	6	13
10 Lào	1	5	28	34
11 Timor Leste	0	1	5	6

Hình 15.2. Bảng tổng sắp huy chương SEA games 30



## 2. Sắp xếp phân loại

- Trong cửa hàng giày dép, người ta thường sắp xếp giày dép theo cách: mỗi loại giày dép dành cho nam, nữ, người lớn, trẻ em... được để vào cùng một giá, kệ.
- Nhờ sắp xếp như vậy mà khách hàng và người bán có thể nhanh chóng, dễ dàng tìm được đôi giày hay đôi dép họ cần.



Quan sát cách sắp xếp giày dép trong tủ ở hình 15.3 cho biết giày dép trong tủ được sắp xếp như thế nào? Tại sao người ta lại sắp xếp như vậy?



Hình 15.3. Tủ giày dép

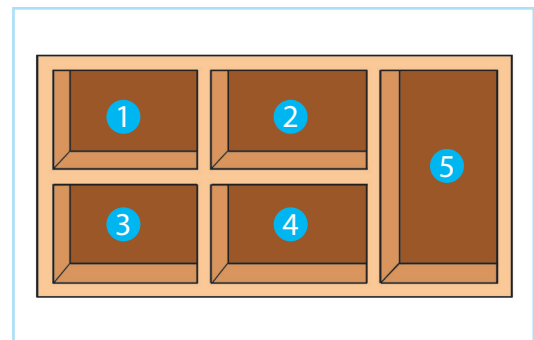


### LUYỆN TẬP

1. Bạn Tâm có giá sách mới như hình 15.5. Em hãy giúp bạn Tâm sắp xếp sách vở, đồ dùng học tập vào giá sách cho hợp lí.



Hình 15.4. Sách vở, đồ dùng học tập của Tâm



Hình 15.5. Giá sách của Tâm

2. Quan sát danh sách học sinh trong bảng tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại của lớp em. Hãy cho biết danh sách đó được sắp xếp theo cách nào? Cách sắp xếp đó có lợi ích gì?



### VẬN DỤNG

Cặp sách của em có ba ngăn. Em hãy nêu cách em sắp xếp sách vở, đồ dùng mỗi khi đi học. Tại sao em lại sắp xếp như vậy?



### GHI NHỚ

Nếu sắp xếp những gì ta có một cách hợp lí thì khi cần sẽ tìm được nhanh hơn.



## Bài 16

# SƠ ĐỒ HÌNH CÂY

### Mục tiêu

- Biết được có thể biểu diễn một sắp xếp, phân loại cụ thể bằng sơ đồ hình cây.
- Nêu được cách tìm đúng và nhanh đối tượng cần tìm dựa trên sự sắp xếp.



### KHỞ ĐỘNG

Giá sách trong thư viện nhà trường có rất nhiều sách. Nhưng mỗi khi cần tìm một cuốn sách cho người mượn, cô thủ thư lại lấy ra rất nhanh.



### KHÁM PHÁ

#### 1. Tìm kiếm đúng và nhanh đối tượng

Trong mỗi tòa nhà chung cư, số nhà được đánh số theo tầng. Chẳng hạn căn hộ số 1503 là căn hộ số 03 ở tầng 15. Để đến được căn hộ, em bấm nút gọi thang máy lên hoặc xuống, vào trong thang máy em bấm số tầng 15. Khi lên đến tầng 15 em sẽ dễ dàng tìm thấy căn hộ có số 1503.

Nhờ biết cách đánh số các căn hộ trong tòa nhà nên người ta có thể dễ dàng tìm được căn hộ cần đến.

#### 2. Sơ đồ hình cây



Hình 16.3. Thư viện



Hình 16.1. Giá sách thư viện



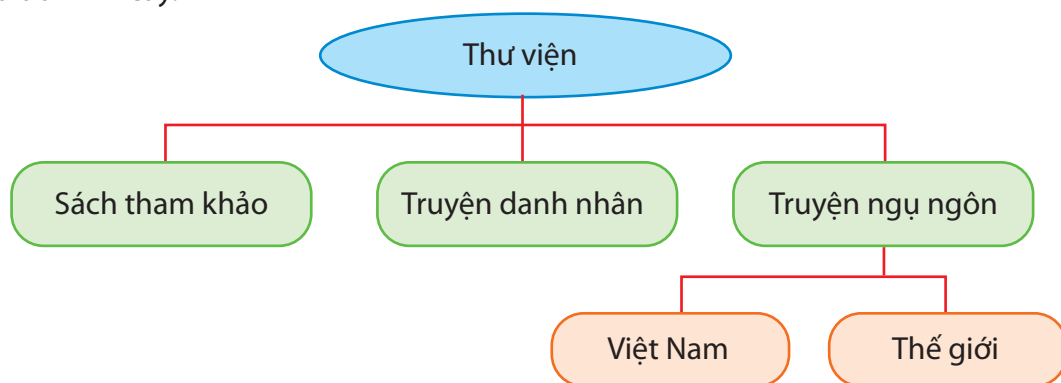
Hình 16.2. Sắp xếp và đánh số căn hộ



Sách trong thư viện được sắp xếp trên giá theo các loại: Sách tham khảo, truyện danh nhân, truyện ngụ ngôn như hình 16.3.



Cách sắp xếp sách trong thư viện có thể mô tả bằng sơ đồ như hình 16.4 gọi là sơ đồ hình cây.



Hình 16.4. Sơ đồ hình cây biểu thị cách sắp xếp sách trong thư viện



## LUYỆN TẬP

Theo sơ đồ hình cây ở hình 16.4, cách bạn An tìm cuốn truyện **Nhà khoa học Lương Định Của** như sau:

- ❶ Đến Thư viện;
- ❷ Đến giá sách **Truyện danh nhân**;
- ❸ Tìm cuốn truyện **Nhà khoa học Lương Định Của**.

Bạn An ghi vắn tắt lại cách tìm: *Thư viện\Truyện danh nhân\Nhà khoa học Lương Định Của*.

Em hãy nêu cách tìm cuốn truyện **Ếch ngồi đáy giếng** và ghi vắn tắt cách tìm cuốn truyện như cách ghi của bạn An.



## VẬN DỤNG

Em hãy vẽ sơ đồ hình cây mô tả cách sắp xếp sách vở, đồ dùng học tập ở góc học tập của em.



## GHI NHỚ

- Có thể biểu diễn một sắp xếp, phân loại cụ thể bằng sơ đồ hình cây.
- Để tìm đúng và nhanh đối tượng cần tìm em phải biết đối tượng đó được sắp xếp như thế nào.



# Bài 17

# TỆP, THƯ MỤC VÀ Ổ ĐĨA

## Mục tiêu

- Nhận biết được tệp, thư mục và ổ đĩa.
- Mô tả sơ lược được vai trò của cấu trúc cây thư mục trong việc lưu các tệp và các thư mục.
- Tìm hiểu được cấu trúc cây của một thư mục để biết nó chứa những thư mục con nào, những tệp nào.



## KHỞI ĐỘNG

Em đã biết, trong đời sống hằng ngày, để tìm kiếm được nhanh, chính xác một đối tượng thì các đối tượng cần được sắp xếp một cách hợp lí. Vậy thông tin trong máy tính được sắp xếp như thế nào? Làm cách nào để sắp xếp thông tin trong máy tính cho dễ tìm kiếm?



## KHÁM PHÁ

### 1. Tệp, thư mục, ổ đĩa



Thông tin trong máy tính được lưu thành các **tệp**. Tệp trong máy tính cũng tương tự như cuốn sách trong thư viện.


**Thư mục** là nơi chứa tệp. Thư mục trong máy tính tương tự như giá sách. Trong giá sách có ngăn chứa sách, trong thư mục có **thư mục con**.


**Ổ đĩa** trong máy tính là nơi lưu trữ thông tin cũng tương tự như thư viện là nơi chứa sách. Ổ đĩa là nơi chứa tất cả các thư mục và tệp vì thế ổ đĩa còn được gọi là **thư mục gốc**.

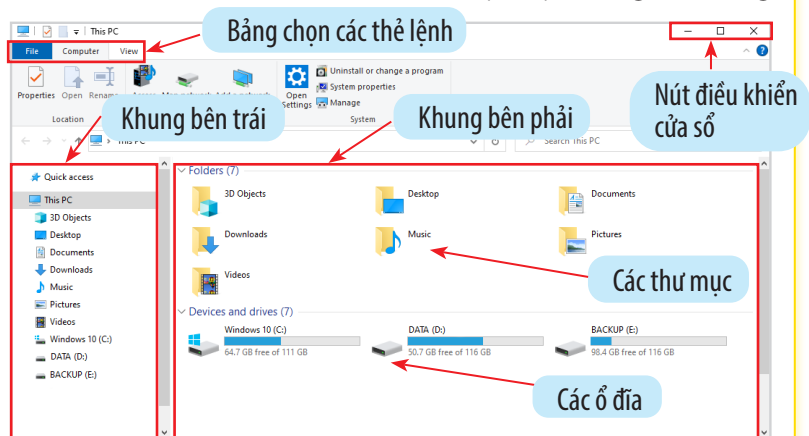
### 2. Thông tin trong máy tính



Thực hiện theo hướng dẫn sau để tìm hiểu cách lưu trữ, sắp xếp thông tin trong máy tính:

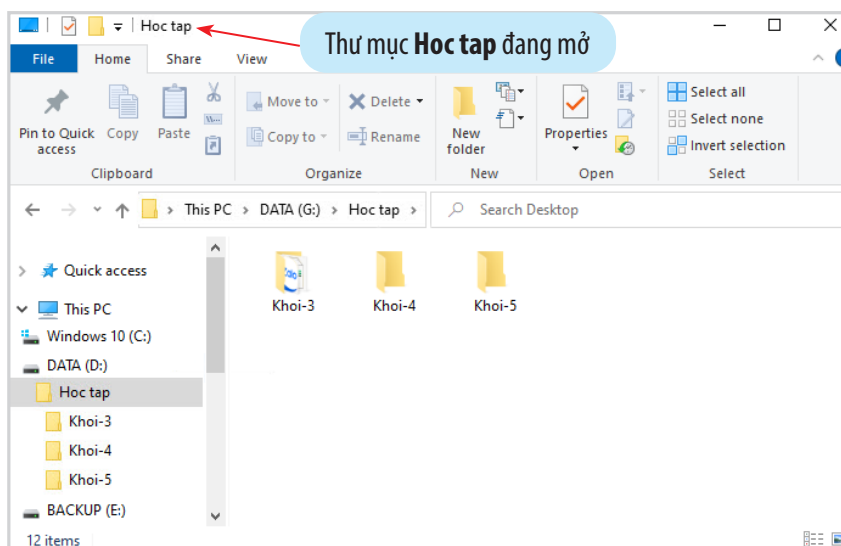
- 1 Nháy đúp chuột vào biểu tượng **This PC** để kích hoạt phần mềm **File Explorer**, cửa sổ **File Explorer** xuất hiện như hình 17.1; Ổ đĩa có biểu tượng  cùng với tên ổ đĩa.

Thư mục có biểu tượng  cùng với tên thư mục.



Hình 17.1. Cửa sổ phần mềm File Explorer

- 2 Nháy đúp chuột vào ổ đĩa **D:** ở khung bên phải để mở ổ đĩa **D:**; nháy đúp chuột vào thư mục **Hoc tap** trong ổ đĩa **D:**; cửa sổ thư mục **Hoc tap** mở ra tương tự hình 17.2;

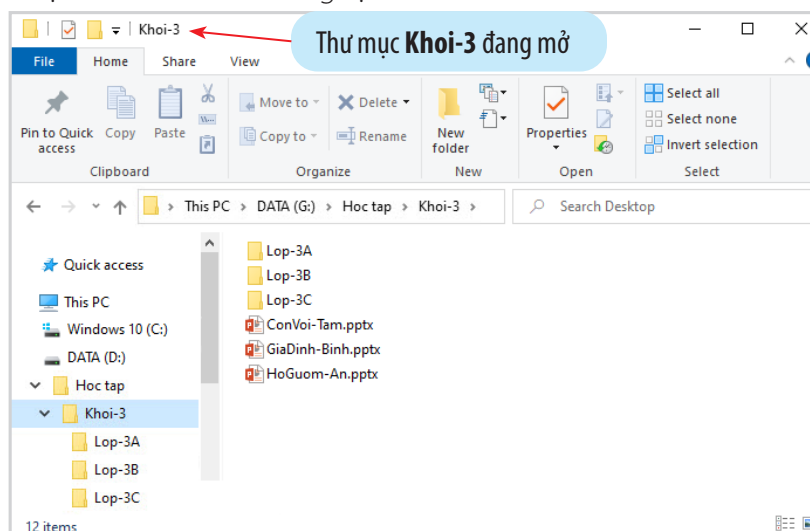


Hình 17.2. Cửa sổ thư mục **Hoc tap**

Trong thư mục **Hoc tap** có các thư mục con:

- Khoi-3
- Khoi-4
- Khoi-5

- 3 Nháy đúp chuột vào thư mục **Khoi-3** ở khung bên phải để mở thư mục **Khoi-3**, cửa sổ thư mục **Khoi-3** mở ra tương tự hình 17.3.



Hình 17.3. Cửa sổ thư mục **Khoi-3**

Trong thư mục **Khoi-3** có:

– Các thư mục con:

- Lop-3A
- Lop-3B
- Lop-3C

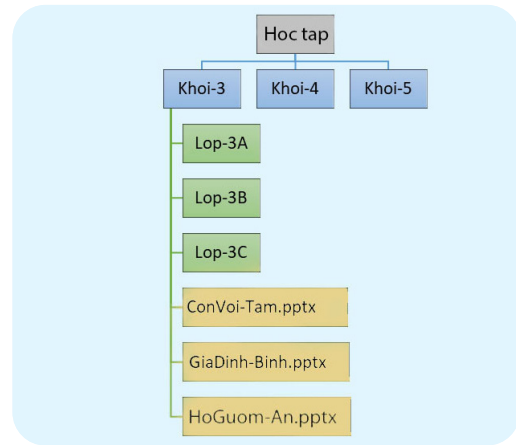
– Các tệp:

- ConVoi-Tam.pptx
- GiaDinh-Binh.pptx
- HoGuom-An.pptx

### 3. Cây thư mục



Cách lưu trữ, sắp xếp thông tin trong thư mục **Học tập** có thể được mô tả bằng sơ đồ hình cây như hình 17.4 gọi là cây thư mục **Học tập**.



Hình 17.4. Cây thư mục **Học tập**



### LUYỆN TẬP

1. Ghép mỗi đối tượng trong thư viện với một đối tượng tương ứng trong máy tính.

Trong thư viện	Trong máy tính
1. Sách	a. Thư mục, thư mục con
2. Giá sách, ngăn sách	b. Ổ đĩa
3. Thư viện	c. Tập

2. Quan sát cây thư mục **Học tập** ở hình 17.4, thực hiện yêu cầu:

- Mô tả cách tìm đến tệp **HoGuom-An.pptx** (phải mở lần lượt những thư mục nào để tìm được tệp?)
- Viết tóm tắt cách tìm tệp **HoGuom-An.pptx**



### VẬN DỤNG

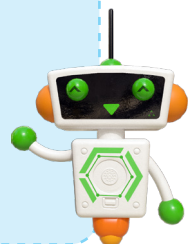
Thực hiện các việc:

- Kích hoạt phần mềm **File Explorer**;
- Cho biết trong thư mục **Lop-3A**, **Lop-3B**, **Lop-3C** chứa gì?
- Viết tóm tắt cách tìm đến thư mục **Lop-3A**, **Lop-3B**, **Lop-3C**.



### GHI NHỚ

- Thông tin trong máy tính được lưu thành các **tệp**.
- Thư mục** là nơi chứa tệp; trong thư mục có thể có thư mục con.
- Ổ đĩa** là nơi chứa tất cả các thư mục và tệp.
- Nháy đúp chuột vào **This PC** để khởi động **File Explorer**.
- Sử dụng phần mềm **File Explorer** em quan sát được cách lưu trữ, sắp xếp thông tin trong máy tính.
- Nháy đúp chuột vào biểu tượng ổ đĩa/thư mục để mở ổ đĩa/thư mục đó.





## Bài 18

# TẠO, XOÁ, ĐỔI TÊN THƯ MỤC

### Mục tiêu

Thực hiện được việc tạo, xoá, đổi tên thư mục.



### KHỞ ĐỘNG

Em đã biết cây thư mục trong máy tính dùng để lưu trữ, sắp xếp thông tin trong máy tính. Vậy làm thế nào tạo được cây thư mục để sử dụng lưu trữ, sắp xếp thông tin?



### KHÁM PHÁ

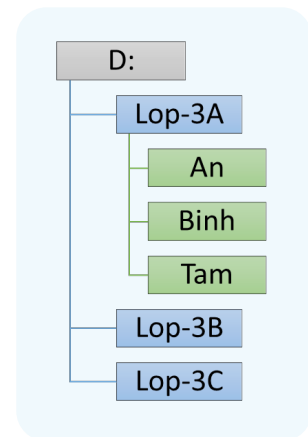
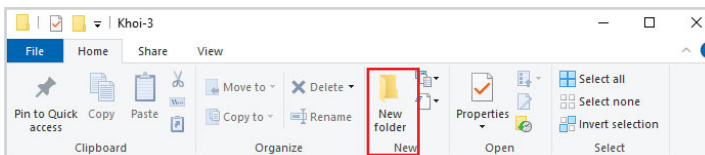
#### 1. Tạo thư mục



Nhiệm vụ của em: Tạo các thư mục để tạo thành cây thư mục như hình 18.1.

a. Tạo thư mục **Lop-3A** trong ổ đĩa **D:**

- 1 Mở ổ đĩa **D:** (thư mục chứa thư mục cần tạo **Lop-3A**);
- 2 Nháy chuột vào lệnh **New folder** (chọn **New folder**) trong thẻ lệnh **Home**;



Hình 18.1. Cây thư mục D:

- 3 Gõ tên thư mục **Lop-3A** vào ô:

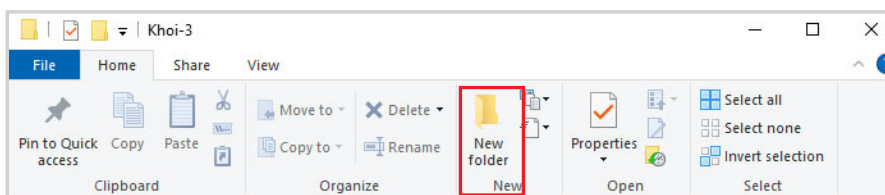


- 4 Gõ phím **Enter**.

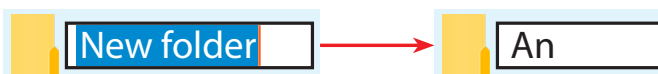
Kết quả em tạo được thư mục **Lop-3A** là thư mục con của ổ đĩa **D:**

**b.** Tạo thư mục **An** là thư mục con của thư mục **Lop-3A**

- 1 Mở thư mục **Lop-3A** (thư mục chứa thư mục cần tạo **An**);
- 2 Nháy chuột vào lệnh **New folder** (chọn **New folder**) trong thẻ lệnh **Home**;



3 Gõ tên thư mục **An** vào ô **New folder**:




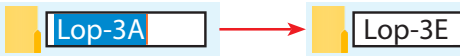
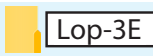
4 Nháy chuột ra ngoài vùng trống.

Kết quả em tạo được thư mục **An** là thư mục con của thư mục **Lop-3A**.

## 2. Đổi tên thư mục



Đổi tên thư mục **Lop-3A** thành **Lop-3E**


- 1 Mở ổ đĩa **D:** (Thư mục chứa thư mục cần đổi tên);
- 2 Chọn thư mục **Lop-3A** (thư mục cần đổi tên);
- 3 Chọn lệnh  trong thẻ lệnh **Home** (**Home\Rename**);
- 4 Gõ tên mới vào ô:  → 
- 5 Nháy chuột ra vùng trống.

Kết quả em đổi tên thư mục **Lop-3A** thành **Lop-3E**.

## 3. Xoá thư mục



Xoá thư mục **Lop-3E**

- 1 Mở ổ đĩa **D:** (Thư mục chứa thư mục cần xoá);
- 2 Chọn thư mục **Lop-3E** (thư mục cần xoá);
- 3 Chọn lệnh  trong thẻ lệnh **Home** (**Home\Delete**);

Kết quả em xoá thư mục **Lop-3E** (đồng thời xoá tất cả những gì có trong thư mục **Lop-3E**).



## LUYỆN TẬP

1. Mỗi cột trong bảng dưới đây mô tả các bước của một thao tác với thư mục. Hãy gọi tên các thao tác đó.

A	B	C
<ol style="list-style-type: none"><li>1 Mở thư mục chứa thư mục cần tạo;</li><li>2 Chọn lệnh <b>Home\New folder</b>;</li><li>3 Gõ tên thư mục;</li><li>4 Nháy chuột ra vùng trống.</li></ol>	<ol style="list-style-type: none"><li>1 Mở thư mục chứa thư mục cần đổi tên;</li><li>2 Chọn thư mục cần đổi tên;</li><li>3 Chọn lệnh <b>Home\Rename</b>;</li><li>4 Gõ tên mới;</li><li>5 Nháy chuột ra vùng trống.</li></ol>	<ol style="list-style-type: none"><li>1 Mở thư mục chứa thư mục cần xoá;</li><li>2 Chọn thư mục cần xoá;</li><li>3 Chọn lệnh <b>Home&gt;Delete</b>.</li></ol>

2. Thực hiện tạo các thư mục để hoàn thành cây thư mục như hình 18.1.



## VẬN DỤNG

Thực hiện công việc sau:

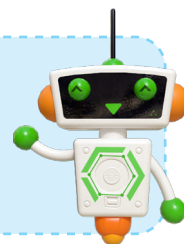
- a. Tạo thư mục có tên là tên của lớp em trong ổ đĩa D;
- b. Trong thư mục vừa tạo, tạo thư mục có tên là tên của em.

**Lưu ý:** Em sẽ sử dụng thư mục này để lưu các sản phẩm của em trong quá trình học tập môn Tin học.



## GHI NHỚ

- Để tạo thư mục, em dùng lệnh: **Home\New folder**
- Để đổi tên thư mục, em dùng lệnh: **Home\Rename**
- Để xoá thư mục, em dùng lệnh: **Home>Delete**



# ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT VÀ VĂN HOÁ TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ

## Bài 19

## BẢO VỆ THÔNG TIN CÁ NHÂN, GIA ĐÌNH

### Mục tiêu

- Biết được thông tin cá nhân và gia đình có thể được lưu trữ và trao đổi nhờ máy tính.
- Có ý thức bảo vệ thông tin cá nhân và gia đình khi giao tiếp qua máy tính; biết được việc người xấu có thể lợi dụng những thông tin này gây hại cho em và gia đình.



### KHỞI ĐỘNG

**Tâm nói với An:** Có rất nhiều thông tin được lưu trữ và trao đổi nhờ máy tính và Internet. Vậy có khi nào thông tin cá nhân, gia đình cũng được lưu trữ và trao đổi nhờ máy tính và Internet không nhỉ?



### KHÁM PHÁ

#### 1. Thông tin cá nhân, gia đình được lưu trữ nhờ máy tính

##### a. Thông tin cá nhân, gia đình



Trong những thông tin dưới đây đâu là thông tin cá nhân, gia đình của một người?

a. Họ và tên	c. Số điện thoại	e. Ảnh cá nhân, gia đình
b. Địa chỉ nhà	d. Tên người thân, bạn bè	g. Sở thích cá nhân



Thông tin cá nhân, gia đình của một người là những thông tin thuộc về cá nhân hay gia đình người đó.

## b. Thông tin cá nhân, gia đình lưu trữ và trao đổi nhờ máy tính

Đầu năm học, cô giáo nhập vào máy tính thông tin của học sinh trong lớp gồm: họ tên học sinh; họ tên, số điện thoại của bố mẹ; địa chỉ nhà. Sau khi nhập xong thông tin này, cô giáo gửi lên hệ thống máy tính của nhà trường.



Hình 19.1. Thông tin cá nhân lưu trữ, trao đổi nhờ máy tính



- Các thông tin cô giáo nhập vào máy tính là thông tin gì?
- Các thông tin đó được lưu trữ ở đâu?



Các thông tin cá nhân, gia đình có thể được lưu trữ và trao đổi nhờ máy tính và Internet.

## 2. Thông tin cá nhân, gia đình bị kẻ xấu lợi dụng

Khi có được thông tin cá nhân, gia đình của em, kẻ xấu có thể:

- Giả danh em hoặc gia đình em để lừa đảo.
- Xuyên tạc thông tin, hình ảnh của em hoặc gia đình trên Internet.
- Đe dọa, bắt nạt, tống tiền em và gia đình.



Em hãy kể những tình huống thông tin cá nhân, gia đình bị lợi dụng để làm những việc xấu mà em đã được biết hay được nghe kể.

## 3. Bảo vệ thông tin cá nhân và gia đình khi sử dụng máy tính



Theo em những việc nào dưới đây nên làm, không nên làm để bảo vệ thông tin cá nhân, gia đình khi sử dụng máy tính?

- Đặt mật khẩu cho máy tính.
- Đăng sở thích cá nhân lên Internet.
- Tùy tiện khai thông tin cá nhân khi mua bán trên mạng.
- Tùy tiện truy cập các trang web không rõ nguồn gốc.



Hình 19.2. Bảo vệ thông tin trong máy tính



## LUYỆN TẬP

1. Em hãy cho biết tại sao phải bảo vệ thông tin cá nhân, gia đình?
2. Em hãy nêu những điều nên làm, không nên làm để bảo vệ thông tin cá nhân, gia đình khi giao tiếp qua máy tính.



## VẬN DỤNG

Trong kì nghỉ hè vừa rồi, chị Hoa và gia đình có chuyến đi du lịch dài ngày. Chị Hoa thích lắm, ngay khi có kế hoạch, chị đã đăng lên mạng để khoe với bạn bè. Trên suốt hành trình, đến đâu chị cũng chụp ảnh, bình luận và không quên đăng lên Internet.

Theo em hành động của chị Hoa có gì tốt, không tốt?

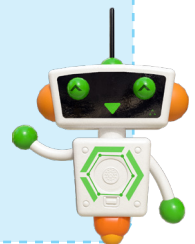


Hình 19.3. Tù tiện đăng thông tin cá nhân lên Internet



## GHI NHỚ

- Thông tin cá nhân và gia đình có thể được lưu trữ và trao đổi nhờ máy tính.
- Thông tin cá nhân có thể bị kẻ xấu sử dụng để gây hại cho em và gia đình.
- Có ý thức bảo vệ thông tin cá nhân và gia đình khi giao tiếp qua máy tính.





## Bài 20

## PHẦN MỀM TRÌNH CHIẾU

### Mục tiêu

- Nhận biết được biểu tượng và kích hoạt được phần mềm trình chiếu PowerPoint.
- Lưu và đặt được tên cho tệp trình chiếu.



### KHỞI ĐỘNG

!!! Bình nói với Tâm, giờ học kể chuyện hôm qua hay quá nhỉ! Tâm đồng ý và nói, cô giáo vừa kể chuyện vừa chiếu hình ảnh trên màn hình, câu chuyện thật sinh động và hấp dẫn. Cô giáo đã sử dụng phần mềm nào để soạn và giảng bài học đó? Bài học này sẽ hướng dẫn các em tìm hiểu điều đó.



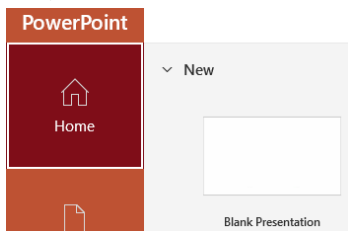
### KHÁM PHÁ

#### 1. Kích hoạt phần mềm trình chiếu PowerPoint



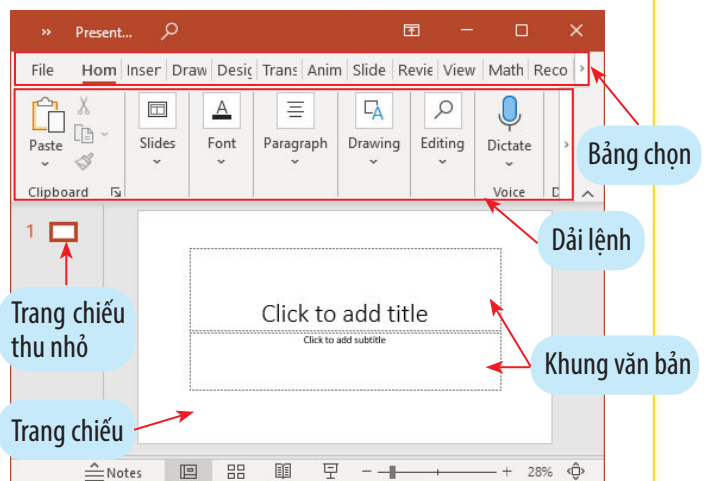
– Thực hiện các bước sau để kích hoạt phần mềm trình chiếu **PowerPoint**:

- 1 Nháy đúp chuột vào biểu tượng .
- 2 Chọn **Blank Presentation**



Cửa sổ làm việc của phần mềm trình chiếu **PowerPoint** xuất hiện tương tự như hình 20.1;

– Quan sát hình 20.1, chỉ và gọi tên các thành phần của cửa sổ làm việc của phần mềm trình chiếu **PowerPoint** trên màn hình máy tính.



**Hình 20.1.** Cửa sổ làm việc của phần mềm trình chiếu **PowerPoint**

## 2. Lưu tệp trình chiếu PowerPoint

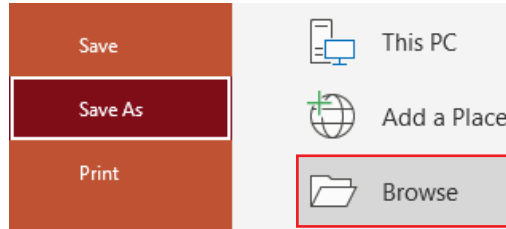
Để bảo đảm những gì em làm được trên tệp trình chiếu PowerPoint không bị mất, em cần thực hiện lưu tệp ngay từ khi bắt đầu.



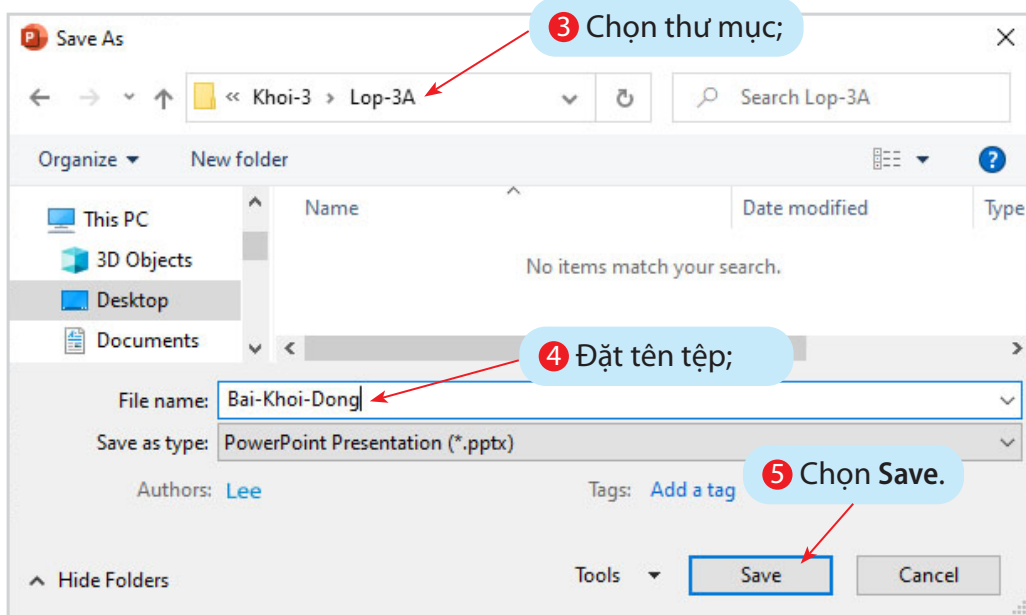
Thực hiện theo hướng dẫn để lưu tệp trình chiếu với tên **Bai-Khoi-Dong**:

1 Chọn biểu tượng ;

2 Chọn **Browse**



Cửa sổ lưu tệp trình chiếu PowerPoint xuất hiện như hình 20.2;



Hình 20.2. Cửa sổ lưu tệp

Kết quả tệp **Bai-Khoi-Dong** được tạo và lưu lại trong thư mục **Lop-3A**.

## 3. Thoát khỏi phần mềm trình chiếu PowerPoint





Nháy chuột vào  để thoát khỏi phần mềm trình chiếu PowerPoint.




## LUYỆN TẬP

1. Mở thư mục **Lop-3A** để tìm tệp **Bai-Khoi-Dong** em đã tạo.
2. Trong hai cách sau, cách nào đúng để lưu tệp trình chiếu **PowerPoint**:

Cách 1	Cách 2
1 Nháy chuột vào  ;	1 Nháy đúp chuột vào  ;
2 Chọn <b>Browse</b> .	2 Chọn <b>Browse</b> .

3. Sắp xếp thứ tự đúng các bước lưu một tệp trình chiếu **PowerPoint**.

- A. Nháy chuột vào 
- B. Chọn **Browse**
- C. Đặt tên tệp
- D. Chọn nơi (thư mục) lưu tệp
- E. Chọn **Save**



## VẬN DỤNG

Thực hiện các việc sau:


1. Kích hoạt phần mềm trình chiếu **PowerPoint**;

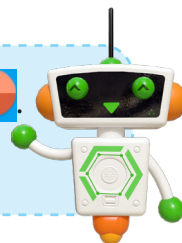
2. Tạo và lưu tệp với tên **Bai-Luyen-Tap-1**;

3. Mở thư mục đã lưu tệp **Bai-Luyen-Tap-1**.



## GHI NHỚ

- Kích hoạt phần mềm trình chiếu **PowerPoint**: Nháy đúp chuột vào .
- Luôn lưu tệp ngay khi bắt đầu.



## Bài 21

# NHẬP VĂN BẢN CHO TRANG CHIẾU

### Mục tiêu

Nhập được văn bản vào trang chiếu.



### KHỞI ĐỘNG

Em đã biết tạo và lưu tệp trình chiếu, nhưng tệp của em chưa có nội dung. Bài học này sẽ hướng dẫn em nhập nội dung vào trang chiếu.



### KHÁM PHÁ

#### 1. Trang tiêu đề, trang nội dung

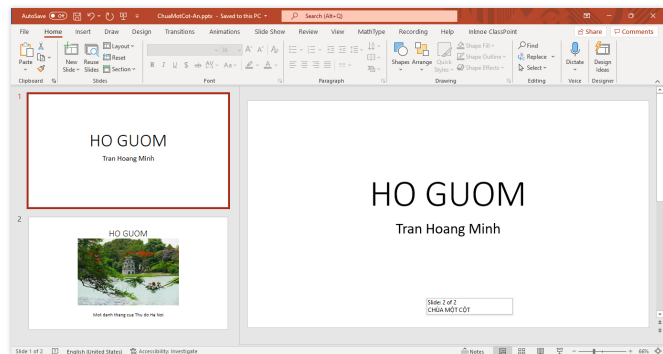


Quan sát cửa sổ làm việc của một tệp trình chiếu **PowerPoint** đang mở như hình 21.1 và cho biết: Tệp trình chiếu có mấy trang chiếu?



Tệp trình chiếu trong hình 21.1 có hai trang chiếu:

- Trang thứ nhất còn gọi là **trang tiêu đề**.
- Các trang từ trang thứ hai gọi là **trang nội dung**.



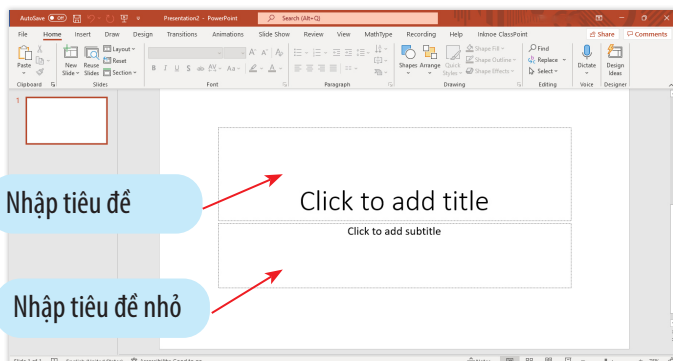
Hình 21.1. Cửa sổ làm việc của phần mềm trình chiếu PowerPoint đang mở một tệp

#### 2. Nhập văn bản cho trang chiếu



Thực hiện theo hướng dẫn để nhập văn bản cho trang chiếu:

- 1 Kích hoạt phần mềm trình chiếu **PowerPoint**;
- 2 Lưu tệp với tên **Ho-Guom**;
- 3 Nháy chuột vào khung văn bản, nhập nội dung tiêu đề cho trang chiếu. Chẳng hạn: HO GUOM và Tran Hoang Minh.



Hình 21.2. Cửa sổ làm việc của phần mềm trình chiếu PowerPoint

Kết quả em được trang chiếu như hình 21.3.



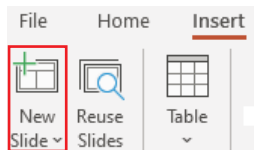
Hình 21.3. Trang tiêu đề đã nhập văn bản

### 3. Thêm trang chiếu



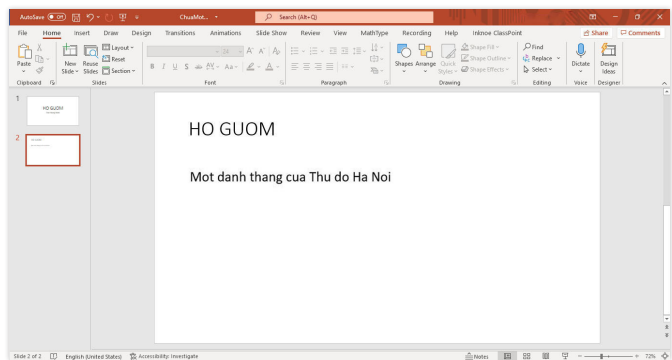
Thực hiện theo hướng dẫn để thêm trang chiếu:

- 1 Chọn lệnh **New Slide** trong thẻ **Insert**;



Kết quả có thêm một trang chiếu mới.

- 2 Nháy chuột vào khung văn bản và nhập nội dung như hình 21.4.



Hình 21.4. Trang nội dung đã nhập văn bản

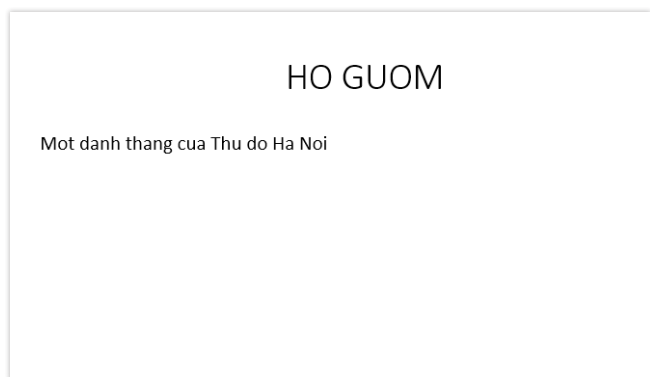
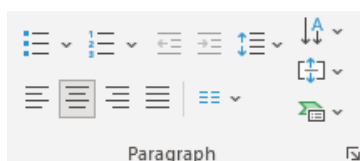
### 4. Thay đổi vị trí, kích thước khung văn bản

#### a. Thay đổi vị trí văn bản trong khung



Thực hiện theo hướng dẫn để thay đổi vị trí văn bản trong khung:

- 1 Nháy chuột vào khung chứa văn bản;
- 2 Sử dụng các lệnh căn lề trong nhóm lệnh **Home\Paragraph** để căn vị trí văn bản trong khung.




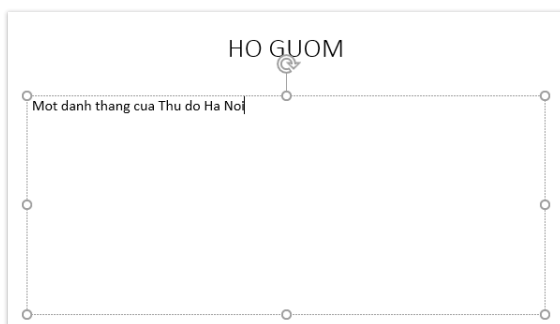
Hình 21.5. Căn văn bản trong khung

## b. Thay đổi vị trí, kích thước khung văn bản



Thực hiện theo hướng dẫn để thay đổi vị trí, kích thước khung văn bản:

- 1 Nháy chuột vào khung văn bản sao cho xuất hiện tám nút tròn trên khung văn bản;
- 2 Đưa con trỏ chuột vào một nút tròn sao cho con trỏ chuột chuyển thành mũi tên hai chiều, kéo thả chuột để thay đổi kích thước khung;
- 3 Di chuyển chuột lên viền của khung sao cho con trỏ chuột chuyển thành , kéo thả chuột thay đổi vị trí của khung.




Hình 21.6. Trang nội dung đã nhập văn bản



## LUYỆN TẬP


Sử dụng nhóm lệnh trong **Home\Paragraph** để căn vị trí văn bản trong khung. Quan sát sự thay đổi vị trí của văn bản tương ứng với mỗi lệnh và ghép mỗi lệnh với chức năng tương ứng trong bảng bên:

Lệnh	Chức năng
1. 	A. Căn phải
2. 	B. Căn trái
3. 	C. Căn giữa
4. 	D. Căn bằng hai bên



## VẬN DỤNG

Thực hiện các việc sau:

- a. Căn văn bản trong khung cho hợp lý;
- b. Điều chỉnh kích thước, thay đổi vị trí khung văn bản trên trang chiếu cho phù hợp;
- c. Nháy chuột vào  để lưu lại những thay đổi trên tệp. So sánh sự khác nhau với việc lưu tệp lần đầu.



## GHI NHỚ

- Nháy chuột vào trong khung để nhập văn bản.
- Văn bản sau khi nhập vào có thể căn lề cho phù hợp.
- Khung văn bản có thể thay đổi được kích thước, vị trí.
- Luôn lưu tệp ngay khi bắt đầu và trong quá trình làm việc.





## Bài 22

# CHÈN HÌNH ẢNH VÀO TRANG CHIẾU

### Mục tiêu

Đưa được hình ảnh vào trang chiếu.



### KHỞ ĐỘNG

Em đã biết cách nhập văn bản, điều chỉnh vị trí, kích thước khung văn bản trong trang chiếu. Bài học này sẽ hướng dẫn em chèn hình ảnh vào trang chiếu để trang chiếu thêm trực quan, sinh động hơn.


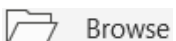



### KHÁM PHÁ

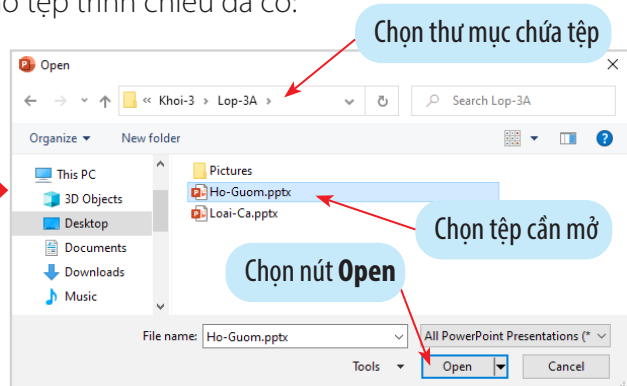
#### 1. Mở tệp trình chiếu đã có



Thực hiện theo hướng dẫn để mở tệp trình chiếu đã có:

- 1 Chọn thẻ lệnh **File**, chọn **Open** 
- 2 Chọn **Browse**  Hộp thoại **Open** xuất hiện: 
- 3 Chọn thư mục (nơi) chứa tệp;
- 4 Chọn tệp cần mở;
- 5 Chọn nút **Open**.

Kết quả tệp **Ho-Guom** được mở như hình 22.2.



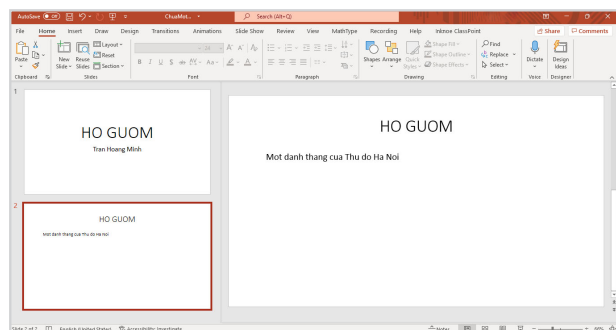
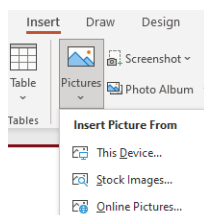
Hình 22.1. Hộp thoại Open

#### 2. Chèn hình ảnh vào trang chiếu



Thực hiện theo hướng dẫn để chèn hình ảnh vào trang chiếu:

- 1 Chọn trang chiếu sẽ chèn hình ảnh (trang 2);
- 2 Chọn thẻ lệnh **Pictures** \ **This Device** trong thẻ **Insert**



Hình 22.2. Tệp Ho-Guom được mở

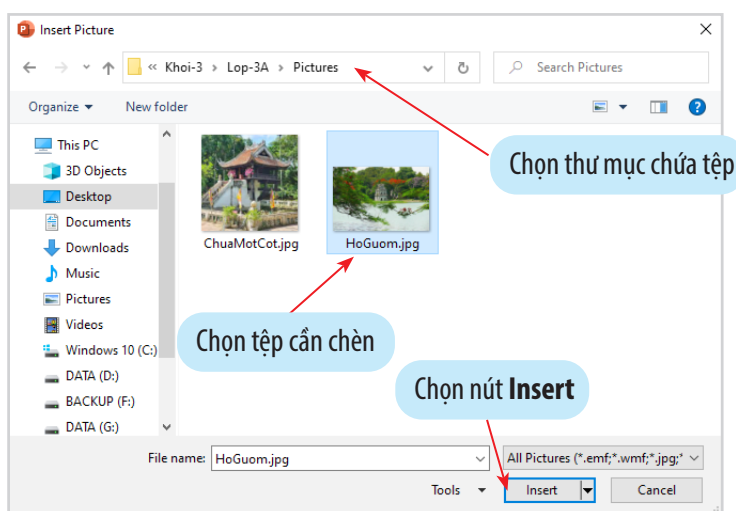
Hộp thoại **Insert Pictures** (tương tự hộp thoại **Open** ở mục 1) xuất hiện như hình 22.3.

3 Chọn thư mục (nơi) chứa tệp hình ảnh cần chèn;

4 Chọn tệp hình ảnh cần chèn;

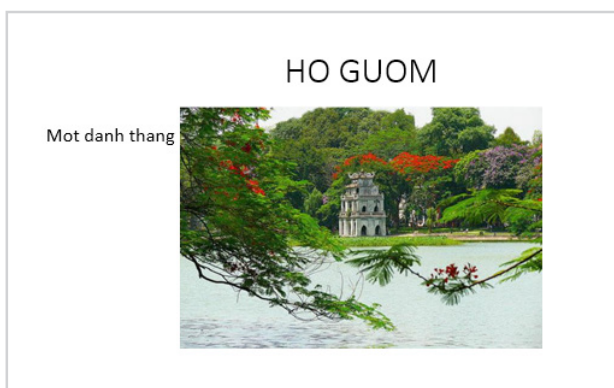
5 Chọn nút **Insert**.

Kết quả, ảnh Hồ Gươm được chèn vào trang chiếu như hình 22.4.



**Hình 22.3.** Hộp thoại *Insert Pictures*

Thực hiện thay đổi vị trí, kích thước của khung văn bản và hình ảnh (tương tự như cách thay đổi vị trí, kích thước khung văn bản) trong trang chiếu cho hợp lí.



**Hình 22.4.** Hình ảnh được chèn vào trang chiếu

Trang chiếu sau khi chèn hình ảnh, điều chỉnh kích thước, vị trí khung văn bản và ảnh.



**Hình 22.5.** Trang chiếu sau khi điều chỉnh

### 3. Trình chiếu tệp trình chiếu



Thực hiện theo hướng dẫn để trình chiếu tệp:

- 1 Nhấn phím **F5** và quan sát trình chiếu tệp **Ho-Guom**;
- 2 Sử dụng phím mũi tên  để chuyển qua, lại các trang chiếu;
- 3 Nhấn phím **ESC** để trở lại chế độ soạn thảo.



#### LUYỆN TẬP


Sắp xếp đúng thứ tự các bước mở tệp và chèn hình ảnh vào trang chiếu:

Mở tệp	Chèn ảnh
A. Chọn lệnh <b>File\Open\Browse</b>	A. Chọn lệnh <b>Insert\Pictures\This Device</b>
B. Chọn <b>Open</b>	B. Chọn tệp ảnh cần chèn
C. Chọn thư mục nơi chứa tệp	C. Chọn thư mục nơi chứa tệp ảnh cần chèn
D. Chọn tệp cần mở	D. Chọn <b>Insert</b>



#### VẬN DỤNG

Thực hiện các việc sau:

- a. Mở tệp **Ho-Guom**;
- b. Bổ sung thông tin sau vào vị trí phù hợp trong trang chiếu: Một biểu tượng văn hoá của Hà Nội;
- c. Nháy chuột vào  để lưu lại những thay đổi trên tệp;
- d. Thoát khỏi phần mềm trình chiếu **PowerPoint**.

**Lưu ý:** Khi bổ sung thông tin vào trang chiếu, em có thể gõ Tiếng Việt không dấu.



#### GHI NHỚ

- Để chèn hình ảnh vào trang chiếu, chọn lệnh **Insert\Pictures**, chọn nơi chứa tệp hình ảnh cần chèn, chọn hình ảnh cần chèn, chọn **Insert**.
- Có thể thay đổi được kích thước, vị trí của hình ảnh sau khi chèn vào trang chiếu.
- Luôn lưu tệp ngay khi bắt đầu và trong quá trình làm việc.



## Bài 23

# QUAN SÁT THẾ GIỚI TỰ NHIÊN NHỜ MÁY TÍNH

### Mục tiêu

Kích hoạt và sử dụng được phần mềm máy tính để quan sát, tìm hiểu về thế giới tự nhiên. Nhận thấy nhờ sử dụng máy tính mà con người quan sát được và hiểu biết thêm về thế giới tự nhiên một cách sinh động và trực quan.



### KHỞI ĐỘNG

Em đã biết máy tính giúp em khám phá, tìm kiếm thông tin trên Internet, giúp em làm bài trình chiếu. Trong bài học này em sẽ thấy cách máy tính giúp em quan sát, tìm hiểu Hệ Mặt Trời một cách trực quan, sinh động.



### KHÁM PHÁ

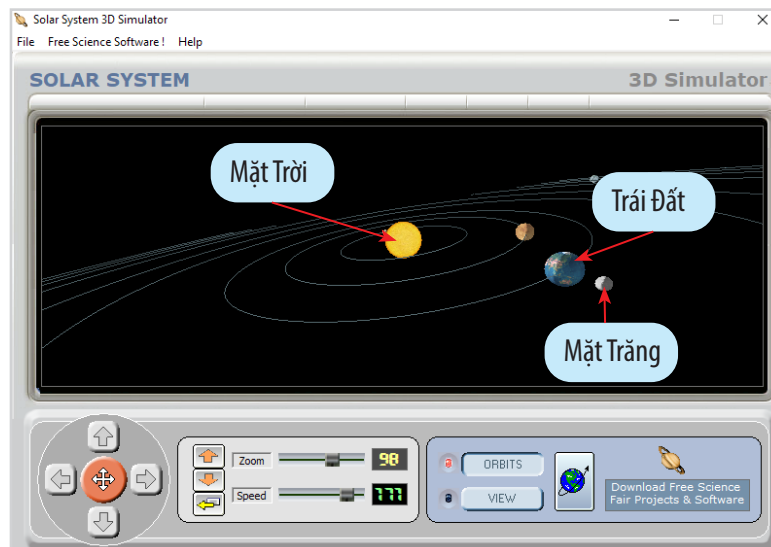
Thực hiện theo hướng dẫn để tìm hiểu, khám phá Hệ Mặt Trời bằng phần mềm Solar System.

#### 1. Kích hoạt phần mềm Solar System



Nháy đúp chuột vào biểu tượng , cửa sổ phần mềm **Solar System** xuất hiện như hình 23.1.

Quan sát cửa sổ phần mềm **Solar System** và mô tả những gì em quan sát được.

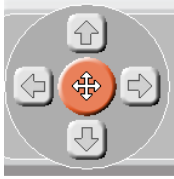


Hình 23.1. Cửa sổ phần mềm Solar System

Phần mềm **Solar System** giúp em quan sát được quỹ đạo chuyển động của Hệ Mặt Trời, trong đó có Trái Đất, Mặt Trăng và các hành tinh.

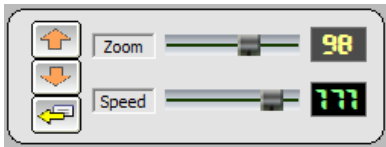
## 2. Sử dụng các nút điều khiển trên phần mềm Solar System

### a. Nút thay đổi góc nhìn trái, phải



Nháy chuột lần lượt bốn nút hình mũi tên và nút tròn ở giữa. Quan sát và cho biết chức năng của các nút này.

### b. Nút thay đổi góc nhìn trên, dưới



– Nháy chuột lần lượt hai nút hình mũi tên lên, xuống và nút mũi tên màu vàng. Quan sát và cho biết chức năng của các nút này.

- Dùng chuột kéo con trượt trên thanh **Zoom**. Quan sát và cho biết chức năng của thanh **Zoom**.
- Dùng chuột kéo con trượt trên thanh **Speed**. Quan sát và cho biết chức năng của thanh **Speed**.


### c. Nút xem quỹ đạo chuyển động của các hành tinh



Nháy chuột vào nút **ORBITS**. Quan sát và cho biết chức năng của các nút này.

### d. Nút xem thông tin của các hành tinh



- Nháy chuột vào nút  xuất hiện cửa sổ xem thông tin các hành tinh như hình 23.2.
- Nháy chuột vào các hành tinh trong danh sách để xem thông tin của các hành tinh.

Danh sách các hành tinh

PLANET DETAILS	
Diameter:	4,880 km
Orbit:	57,910,000 km
Orbital Period:	88 days
Mean Orbital Velocity:	47.89 km/sec
Orbital Eccentricity:	0.206
Inclination to Ecliptic:	7.00 degrees
Equatorial Tilt to Orbit:	2 degrees
Planet Day:	1400 hours
Mass:	3.30e23 kg
Temperature:	430 C
Density:	5.43 gm/cm <sup>3</sup>


Planet: Mercury

MOONS:

Danh sách các hành tinh

Hình 23.2. Cửa sổ xem thông tin các hành tinh



Nháy chuột vào , để xem thông tin về Trái Đất. Màn hình xuất hiện của sổ thông tin về Trái Đất như hình 23.3.



Hình 23.3. Cửa sổ thông tin về Trái Đất

### 3. Thoát khỏi phần mềm Solar System



Nháy chuột vào  để thoát khỏi phần mềm Solar System.






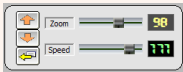

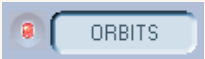
### LUYỆN TẬP

Ghép nút lệnh với chức năng tương ứng của chúng

#### Chức năng

1. Kích hoạt phần mềm Solar System
2. Thay đổi hiển thị quỹ đạo của các hành tinh
3. Thay đổi góc quan sát các hành tinh
4. Thay đổi tốc độ quay của các hành tinh
5. Xem thông tin các hành tinh

#### Nút lệnh

- A. 
- B.  và 
- C. 
- D. 
- E. 



### VẬN DỤNG

1. Quan sát và ghi lại các thông tin về Mặt Trời, Trái Đất.
2. Khám phá thông tin của các hành tinh khác trong Hệ Mặt Trời.



### GHI NHỚ

- Phần mềm **Solar System** giúp em quan sát, tìm hiểu về Hệ Mặt Trời một cách sinh động và trực quan.
- Nhờ sử dụng máy tính mà em quan sát được và hiểu biết thêm về Hệ Mặt Trời.





## Bài 24

# LUYỆN TẬP SỬ DỤNG CHUỘT MÁY TÍNH

### Mục tiêu

Kích hoạt và sử dụng được phần mềm luyện tập thao tác với chuột máy tính, qua đó nhận thấy phần mềm đã giúp luyện tập các thao tác với chuột máy tính.



### KHỞ ĐỘNG

Em đã biết cách cắm và các thao tác với chuột máy tính. Bài học này sẽ giúp em luyện tập sử dụng chuột với phần mềm luyện tập chuột. Em sẽ thấy máy tính không chỉ giúp con người học tập, làm việc mà còn giúp con người sử dụng máy tính đúng cách và hiệu quả.



### KHÁM PHÁ

#### Phần mềm Basic Mouse Skills



**Basic Mouse Skills** có 5 bài luyện tập các thao tác:

Bài 1: Di chuyển chuột


Bài 2: Nháy chuột

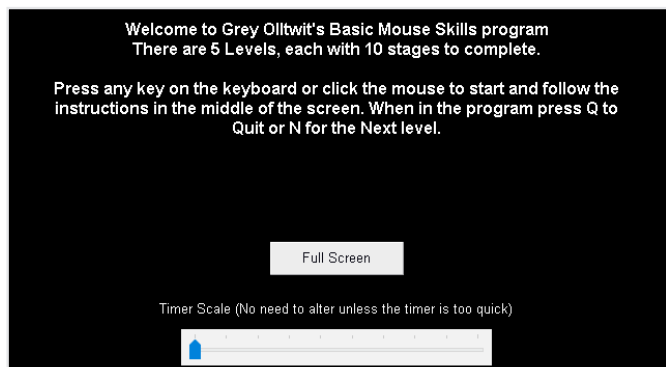
Bài 3: Nháy đúp chuột

Bài 4: Nháy nút phải chuột

Bài 5: Kéo thả chuột

- Trong mỗi bài có một hình vuông xuất hiện tại một vị trí ngẫu nhiên. Nhiệm vụ của em là di chuyển con trỏ chuột đến vị trí hình vuông đó và thực hiện thao tác tương ứng với chuột.
- Thực hiện xong một thao tác, một hình vuông mới xuất hiện, thực hiện đủ 10 lần mới được qua bài tiếp theo.

1 Nháy đúp chuột vào biểu tượng  màn hình **Basic Mouse Skills** xuất hiện như hình 24.1;



Hình 24.1. Màn hình khởi động *Basic Mouse Skills*

- 2 Nháy chuột hoặc gõ một phím bất kỳ để bắt đầu. Màn hình bài 1 xuất hiện như hình 24.2.



Trong màn hình bài 1:

- **Score:** Điểm số của mỗi thao tác, bắt đầu là 100 và bị trừ lùi cho đến khi em hoàn thành thao tác thì dừng lại.
- **Stage:** Số thao tác đã thực hiện, thực hiện đủ 10 lần thì được qua bài tiếp theo.

Các bài 2, 3, 4 có màn hình tương tự bài 1.

Trong bài 5 (Hình 24.3), thay vì hình vuông như trong các bài trước, một biểu tượng tệp sẽ xuất hiện.

Nhiệm vụ của em là dùng thao tác kéo thả chuột để kéo biểu tượng thả vào trong khung **My Document**.

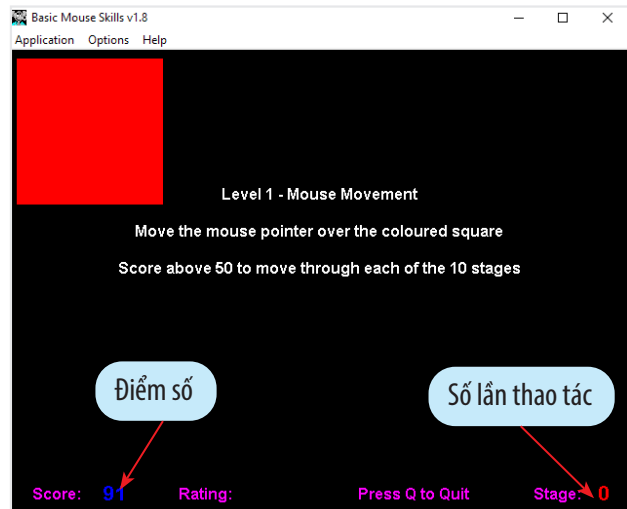
Hoàn thành năm bài tập, màn hình thông báo xuất hiện như hình 24.4. Trong đó:

- **Overall Score** (tổng điểm): 2628
- **Overall Rating** (đánh giá tổng thể): Good

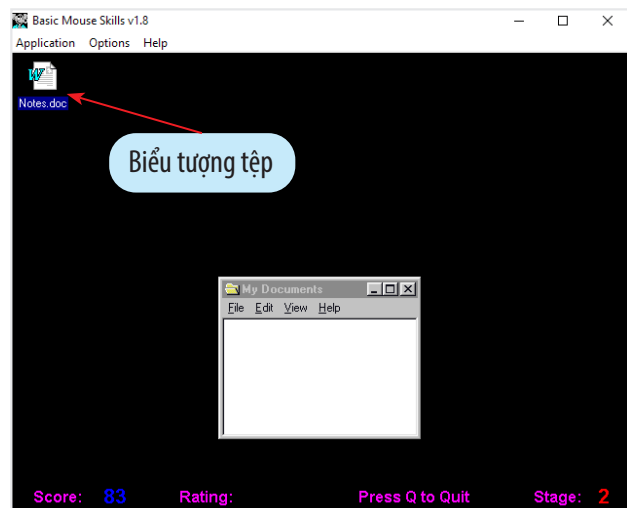
Em chọn:

- **Try Again** để luyện tập lại
- **Quit** để thoát khỏi **Basic Mouse Skills**.

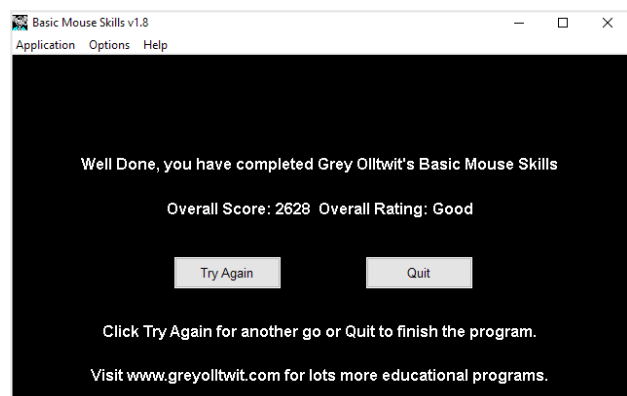
**Lưu ý:** Nhấn phím Q để thoát khỏi phần mềm **Basic Mouse Skills**.



Hình 24.2. Màn hình Bài 1



Hình 24.3. Màn hình Bài 5



Hình 24.4. Màn hình thông báo



## LUYỆN TẬP

Ghép bài với thao tác luyện tập tương ứng trong phần mềm **Basic Mouse Skills**.

Bài	Thao tác luyện tập
Bài 1	A. Nháy chuột
Bài 2	B. Nháy đúp chuột
Bài 3	C. Nháy nút phải chuột
Bài 4	D. Kéo thả chuột
Bài 5	E. Di chuyển chuột



## VẬN DỤNG

1. Kích hoạt phần mềm **Basic Mouse Skills**.
2. Luyện tập các thao tác với chuột và ghi lại kết quả:

Overall Score (tổng điểm):

Overall Rating (đánh giá tổng thể):



## GHI NHỚ

Phần mềm **Basic Mouse Skills** có 5 bài luyện tập:

- Bài 1: Di chuyển chuột
- Bài 2: Nháy chuột
- Bài 3: Nháy đúp chuột
- Bài 4: Nháy nút phải chuột
- Bài 5: Kéo thả chuột

Phần mềm giúp em luyện tập các thao tác với chuột máy tính thú vị và hiệu quả.



# GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VỚI SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH

## Bài 25

## CÔNG VIỆC THỰC HIỆN THEO TỪNG BƯỚC

### Mục tiêu

Nêu được một số công việc hằng ngày được thực hiện theo từng bước, mỗi bước là một việc nhỏ hơn, các bước phải được sắp xếp thứ tự.



### KHỞI ĐỘNG

Sáng nào cũng vậy, việc đầu tiên An làm sau khi thức dậy là đánh răng, rửa mặt. Việc đánh răng được thực hiện theo từng bước, mỗi bước là một việc nhỏ.



### KHÁM PHÁ

Trong giờ học vệ sinh răng miệng, cô giáo yêu cầu các bạn kể lại thứ tự các bước đánh răng đã thực hiện.

Các bước đánh răng của An kể	Các bước đánh răng của Tâm kể
Bước 1. Lấy kem vào bàn chải;	Bước 1. Lấy kem vào bàn chải;
Bước 2. Chải răng;	Bước 2. Súc miệng cho sạch;
Bước 3. Súc miệng cho sạch;	Bước 3. Chải răng;
Bước 4. Cất cốc và bàn chải.	Bước 4. Cất cốc và bàn chải.



Em hãy nhận xét xem bạn nào kể đúng, bạn nào kể sai. Vì sao?

Đánh răng hằng ngày là một công việc thực hiện theo từng bước, mỗi bước là một việc nhỏ hơn. Các bước phải được thực hiện theo thứ tự.



## LUYỆN TẬP

Các bước rửa tay đúng cách:



**Bước 1.** Làm ướt hai bàn tay bằng nước; xoa xà phòng vào lòng bàn tay.



**Bước 2.** Chà hai lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ ngón tay.



**Bước 3.** Chà lòng bàn tay này lên mu bàn tay kia và ngược lại.



**Bước 4.** Xoay các đầu ngón tay vào lòng bàn tay kia và ngược lại.



**Bước 5.** Rửa sạch tay bằng nước sạch; lau khô tay.

Em hãy cho biết trong các bước rửa tay theo hướng dẫn:

- Những bước nào không thể thay đổi thứ tự?
- Những bước nào có thể thay đổi thứ tự?

Rửa tay là một việc thực hiện theo từng bước, mỗi bước là một việc nhỏ hơn. Khi thực hiện các bước phải được sắp xếp thứ tự.



## VẬN DỤNG

Nêu ví dụ về công việc hằng ngày thực hiện theo từng bước, mỗi bước là một việc nhỏ hơn, các bước phải được sắp xếp thứ tự. Trong ví dụ hãy nêu cụ thể từng bước thực hiện.



## GHI NHỚ

Hằng ngày có những công việc được thực hiện theo từng bước, mỗi bước là một việc nhỏ hơn, các bước phải được sắp xếp thứ tự.



## Bài 26

# CHIA NHIỆM VỤ THÀNH CÁC NHIỆM VỤ NHỎ

### Mục tiêu

- Nhận biết được việc chia một nhiệm vụ lớn thành những nhiệm vụ nhỏ hơn là để dễ hiểu và dễ thực hiện hơn.
- Nêu được ví dụ về một việc thường làm có thể chia thành những việc nhỏ hơn.



### KHỞI ĐỘNG

Có một loài kiến ăn lá cây. Để có lá cây ăn trong mùa đông, từ mùa xuân các chú kiến phải mang lá về tổ. Tha cả một chiếc lá là rất khó khăn, các chú kiến đã biết cắt lá thành từng mảnh nhỏ, nhẹ nhàng tha về tổ.



Hình 26.1. Kiến mang lá về tổ



### KHÁM PHÁ



Tổ của bạn An được giao nhiệm vụ vệ sinh lớp học. An hẹn các bạn sáng hôm sau đến sớm rồi cả tổ cùng làm. Tâm để nghị chia việc vệ sinh lớp thành các việc: quét lớp, vệ sinh bàn ghế, lau cửa sổ và lau bảng rồi phân công từng việc cho các bạn.



Hình 26.2. Chia nhỏ công việc để phân công thực hiện

Bạn Bình thực hiện:

Các việc nhỏ	$13 + 11 \times 2 - 16$
$11 \times 2$	$13 + 22 - 16$
$13 + 22$	$35 - 16$
$35 - 16$	19

Hình 26.3. Chia nhỏ công việc để dễ hiểu, dễ thực hiện

Vệ sinh lớp học, thực hiện dãy phép tính là các công việc hằng ngày. Khi được chia thành các việc nhỏ hơn công việc trở nên dễ hiểu, dễ thực hiện.

Cô giáo ra đề toán, thực hiện dãy phép tính:  $13 + 11 \times 2 - 16$ .

Bình đã chia việc thực hiện dãy phép tính thành các việc nhỏ hơn. Cách làm này làm cho việc tính dãy phép tính trở nên dễ hiểu, dễ thực hiện.



## LUYỆN TẬP

1. Chia nhỏ các công việc sau để dễ hiểu, dễ thực hiện:
  - a. Chuẩn bị cặp sách trước khi đi học
  - b. Giải bài toán tìm X biết:  $(X - 18) + 12 = 14$
2. Nêu ví dụ về công việc được chia nhỏ để dễ hiểu, dễ thực hiện.



## VẬN DỤNG

Gia đình Tâm chuẩn bị về quê. Bố Tâm nhắc mọi người hãy chuẩn bị đồ dùng cá nhân để khi cần dùng thì có ngay.

Em hãy giúp Tâm chuẩn bị đồ mang theo cho đầy đủ.

Mình phải chuẩn bị  
từng thứ: quần áo, giày dép,  
mũ nón, đồ dùng vệ sinh  
cá nhân, sách truyện...



Hình 26.4. Chia nhỏ nhiệm vụ để dễ hiểu, dễ thực hiện



## GHI NHỚ

Chia một nhiệm vụ lớn thành những nhiệm vụ nhỏ hơn là để dễ hiểu và dễ thực hiện hơn.





## Bài 27

# CÁCH NÓI NẾU ... THÌ ...

### Mục tiêu

Sử dụng được cách nói "Nếu ... thì ..." để thể hiện quyết định thực hiện một việc hay không tùy thuộc vào một điều kiện có được thoả mãn hay không.



### KHỞI ĐỘNG

Người nông dân theo dõi hiện tượng thiên nhiên để thực hiện thời vụ:

Bao giờ đom đóm bay ra  
Hoa gạo rụng xuống thì tra hạt vừng



Hình 27.1. Đom đóm



### KHÁM PHÁ

Trong tình huống khởi động, người nông dân dựa vào hiện tượng thiên nhiên để thực hiện thời vụ.

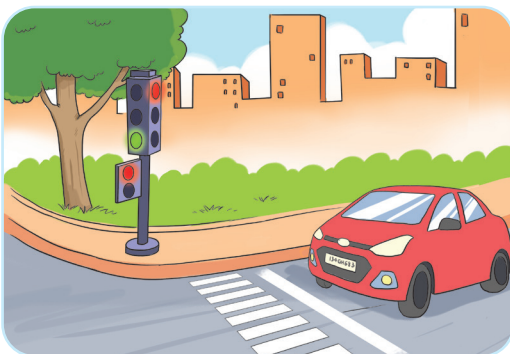
**Nếu** điều kiện đom đóm bay ra và hoa gạo rụng xuống xảy ra

**Thì** thực hiện gieo vừng

Người ta nói: **Nếu** đom đóm bay ra và hoa gạo rụng **thì** gieo vừng.



Hình 27.2. Hoa gạo



Hình 27.3. Dừng lại khi gặp đèn đỏ

Khi tham gia giao thông, người và phương tiện giao thông dừng lại khi gặp đèn đỏ.

**Nếu** đèn giao thông màu đỏ

**Thì** dừng lại

Người ta nói:

**Nếu** đèn đỏ **thì** dừng lại

Có những công việc được thực hiện hay không tùy thuộc vào một điều kiện được thoả mãn hay không.

Người ta dùng cách nói: **Nếu** <điều kiện> **thì** <công việc> để thể hiện.



## LUYỆN TẬP

1. Ghép điều kiện với công việc để được câu nói “Nếu ... thì ...” hợp lí.

Điều kiện	Công việc
1. bị ốm	a. hỏi cô giáo
2. chưa hiểu bài	b. dừng lại
3. gặp đèn đỏ	c. được khen thưởng
4. học giỏi	d. đi khám bệnh

2. Nêu ví dụ về công việc được thực hiện theo điều kiện. Sử dụng cách nói “Nếu ... thì ...” để thể hiện công việc đó.



## VẬN DỤNG

Trong trò chơi cá ngựa, mỗi người chơi có bốn con ngựa và một hạt xúc xắc. Người chơi lần lượt gieo hạt xúc xắc để xác định xuất quân và đi quân theo luật chơi:

Khi gieo được mặt 6 thì được xuất quân.

Khi đi quân, gieo được mặt nào thì được đi số bước tương ứng.

Ai có tất cả ngựa về chuồng trước nhất là người thắng cuộc.

Em hãy dùng cách nói Nếu ... thì ... để thể hiện luật chơi trò chơi cá ngựa.



Hình 26.4. Trò chơi cá ngựa



## GHI NHỚ

Cách nói: Nếu <điều kiện> thì <công việc> thể hiện công việc được thực hiện hay không tùy thuộc vào điều kiện có thoả mãn hay không.



## Bài 28

# XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ

### Mục tiêu

Xác định được trong một nhiệm vụ: Những gì đã cho trước; Cần làm gì hay tạo ra sản phẩm nào.



### KHỞI ĐỘNG

Cô giáo giao bài tập tìm  $X$  biết:  $(X - 6) + 2005 = 2022$

Thấy An lúng túng, cô giáo hướng dẫn An xác định trong bài toán cái gì cho trước, cái gì cần tìm. Được cô hướng dẫn An đã hiểu và giải được bài toán.



### KHÁM PHÁ



Trong giờ học thủ công, cô giáo phát cho mỗi bạn một tờ giấy màu và yêu cầu gấp con chim theo hướng dẫn trong bài học. Trong nhiệm vụ đó:

#### Những gì đã cho trước:

- Tờ giấy màu
- Cách gấp con chim đã học

**Tạo ra sản phẩm:** Con chim giấy



Hình 28.1. Con chim giấy

Trong tình huống khởi động để giải được bài toán em phải biết:

#### Những gì đã cho trước:

- Dãy phép tính:  $(X - 6) + 2005 = 2022$
- Quy tắc tìm thành phần chưa biết của phép tính.

#### Cần làm gì:

- Thực hiện các phép tính để tìm giá trị của  $X$

Trước một nhiệm vụ, em phải xác định được những gì đã cho, đã có; những gì cần làm hay tạo ra sản phẩm nào.



## LUYỆN TẬP

Xác định những gì đã cho, những gì cần làm hay tạo ra sản phẩm nào trong mỗi nhiệm vụ sau:

- Sắp xếp góc học tập cho hợp lí.
- Nấu giúp mẹ nổi cơm cho bữa chiều.



## VẬN DỤNG

Chia nhiệm vụ soạn bài trình chiếu giới thiệu về Hồ Gươm thành các nhiệm vụ nhỏ cho hợp lí. Trong mỗi nhiệm vụ đó, hãy xác định cái gì cho trước, cái gì cần làm hay tạo ra sản phẩm nào.



Hình 28.2. Tháp Rùa trên Hồ Gươm



## GHI NHỚ

Khi thực hiện một nhiệm vụ cần xác định rõ những gì đã cho trước, cần làm gì hay cần tạo ra sản phẩm nào.



## Bài 29

# NHIỆM VỤ VÀ SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH

### Mục tiêu

Chia được một công việc cụ thể thành những việc nhỏ hơn, trong đó có những việc có thể thực hiện với trợ giúp của máy tính.



### KHỞI ĐỘNG

Ngày nghỉ cuối tuần, mẹ Bình quyết định sẽ tự tay nấu món phở đãi cả nhà. Nhưng mẹ băn khoăn chưa biết cách nấu thế nào cho ngon.



Hình 29.1. Món phở



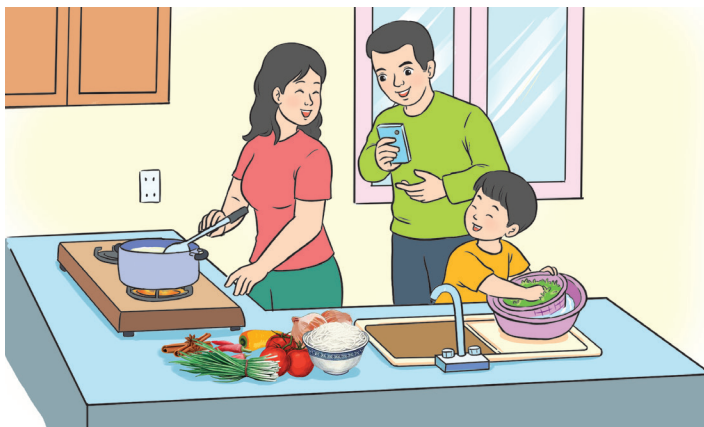
### KHÁM PHÁ



Trong tình huống mở đầu. Để giúp mẹ hoàn thành món phở, Bình chia công việc thành các việc nhỏ như sau:

- Bố sẽ giúp mẹ tìm công thức nấu phở trên Internet.
- Mẹ sẽ trực tiếp chế biến và nấu.
- Bình sẽ phụ giúp mẹ nhặt rau, lau bát, đĩa và sắp mâm.

Bố khen Bình rất giỏi, biết chia công việc thành các việc nhỏ để dễ thực hiện, lại còn biết lập kế hoạch phân công cho cả nhà!



Hình 29.2. Công việc có sự trợ giúp của máy tính

**Chia một công việc cụ thể thành những việc nhỏ hơn, trong đó có những công việc có thể thực hiện với sự trợ giúp của máy tính.**



## LUYỆN TẬP

Chuẩn bị kết thúc năm học, An đăng kí với cô giáo làm bài tập môn Tin học. An dự kiến sẽ làm bài trình chiếu giới thiệu về các thành phần cơ bản của máy tính.

Nếu là An, em sẽ chia nhỏ công việc làm bài tập Tin học thế nào? Trong các công việc nhỏ, việc nào cần có sự trợ giúp của máy tính.



Hình 29.2. Các bộ phận cơ bản của máy tính



## VẬN DỤNG

1. Nêu ví dụ về một công việc được chia thành các việc nhỏ hơn, trong đó có những việc có thể thực hiện với sự trợ giúp của máy tính.
2. Thực hiện làm bài trình chiếu giới thiệu về các thành phần cơ bản của máy tính theo cách em đã chia ở phần luyện tập.



## GHI NHỚ

Chia nhỏ một công việc sẽ dễ thực hiện hơn, trong đó có những việc có thể thực hiện với sự trợ giúp của máy tính.





## Bài 30

# THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÓ SỬ DỤNG MÁY TÍNH

### Mục tiêu

Thực hiện được nhiệm vụ theo yêu cầu, có sử dụng máy tính.



### KHỞI ĐỘNG

Em đã biết khi thực hiện một nhiệm vụ, việc đầu tiên là xác định nhiệm vụ, tiếp theo là nên chia nhiệm vụ thành các nhiệm vụ nhỏ hơn để dễ hiểu, dễ thực hiện.

Trong các nhiệm vụ nhỏ đó có nhiệm vụ cần đến sự trợ giúp của máy tính.

Chúng ta cùng xem thực hiện một nhiệm vụ có sự trợ giúp của máy tính được thực hiện như thế nào.



### KHÁM PHÁ



Cô giáo giao nhiệm vụ cho nhóm của An: Kể lại cho cả lớp và cô giáo về một nơi em đã được đến thăm và đã để lại cho em ấn tượng sâu sắc.

An thảo luận với nhóm và dự kiến sẽ làm một bài trình chiếu giới thiệu với cô giáo và các bạn về Lăng Bác Hồ, nơi An được bố mẹ cho về thăm vào dịp hè năm ngoái.



Hình 30.1. An cùng bố mẹ về thăm Lăng Bác Hồ

### Nhóm An xác định nhiệm vụ:

Những gì đã cho, đã có	Những việc cần làm, sản phẩm
<ol style="list-style-type: none"><li>Máy tính với phần mềm trình chiếu <b>PowerPoint</b>.</li><li>Thông tin về Lăng Bác Hồ đã biết:<ul style="list-style-type: none"><li>Là nơi lưu giữ thi hài Bác Hồ</li><li>Xây dựng ở Thủ đô Hà Nội</li></ul></li></ol>	<p>Bài trình chiếu giới thiệu về Lăng Bác Hồ với các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>Nội dung: vị trí ở đâu, xây dựng năm nào, hoạt động viếng Lăng Bác Hồ diễn ra như thế nào.</li><li>Hình ảnh: hình ảnh về Lăng Bác Hồ</li></ul>



## **Nhóm An chia nhiệm vụ thành các công việc nhỏ hơn:**

**Công việc 1:** Chuẩn bị nội dung cho bài trình chiếu:

a) Những thông tin đã có:

- Là nơi lưu giữ thi hài Bác Hồ
- Xây dựng ở Thủ đô Hà Nội

b) Cần tìm thêm thông tin:

- Xây dựng năm nào?
- Hình ảnh về Lăng Bác

**Công việc 2:** Soạn thảo bài trình chiếu

**Công việc 3:** Trình chiếu và giới thiệu trước lớp

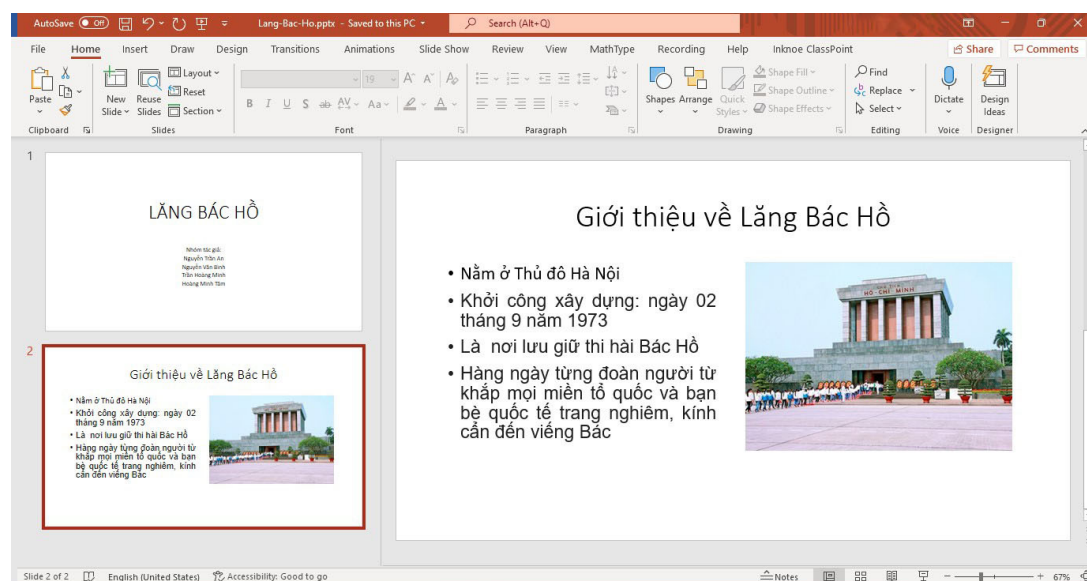
## **Nhóm An thống nhất phân công nhiệm vụ cho các bạn:**

Tâm: tìm thông tin năm xây dựng Lăng Bác

Bình: nhờ cô giáo tìm trên Internet một số hình ảnh về Lăng Bác Hồ

Minh: chủ trì cùng cả nhóm soạn thảo bài trình chiếu

An: trình chiếu và giới thiệu về Lăng Bác Hồ trước lớp



**Hình 30.2.** Sản phẩm bài trình chiếu của nhóm bạn An



## LUYỆN TẬP

Em hãy thảo luận với các bạn trong nhóm, nhận xét cách thực hiện nhiệm vụ của nhóm bạn An và cho biết cách nhóm em thực hiện nhiệm vụ này:

- a. Xác định nhiệm vụ
- b. Chia nhiệm vụ thành các công việc nhỏ
- c. Phân công nhiệm vụ



## VẬN DỤNG

Em và các bạn trong nhóm thực hiện các công việc theo nhiệm vụ đã được phân công ở phần luyện tập.



## GHI NHỚ

Những việc nên làm khi thực hiện một nhiệm vụ:

- Xác định nhiệm vụ
- Chia nhỏ nhiệm vụ
- Phân công nhiệm vụ
- Sử dụng máy tính hỗ trợ một số công việc.



## GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

STT	Thuật ngữ	Giải thích	Trang
1	Phần mềm	Là chương trình máy tính thực hiện một công việc hay một chức năng nào đó trên máy tính.	26
2	Truy cập Internet	Vào Internet để xem tin tức, giải trí.	36
3	Trang web	Một tập hợp các trang thông tin có chứa nội dung dạng văn bản, âm thanh, hình ảnh, video... được lưu trên máy chủ và có thể truy cập từ xa thông qua Internet.	37
4	Trình duyệt web	Phần mềm cho phép truy cập thông tin trên Internet và hiển thị trên máy tính.	38
5	Lưu trữ	Giữ lại, ghi lại thông tin hay dữ liệu trên máy tính.	41

STT	Thuật ngữ	Giải thích	Trang
6	Cây thư mục	Sơ đồ hình cây biểu diễn cách sắp xếp các thư mục trong máy tính.	45
7	Thư mục	Có công dụng như một ngăn chứa, được dùng trong việc quản lí và sắp xếp các tệp.	45
8	Tệp	Một tập hợp các thông tin do người dùng tạo ra từ các phần mềm máy tính.	45
9	Phần mềm trình chiếu	Phần mềm để thiết kế và trình diễn bài trình chiếu.	54
10	Xác định nhiệm vụ	Xác định nhiệm vụ là việc chỉ ra những gì cho trước, cần làm gì hay cần tạo ra sản phẩm nào.	75

**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC VINH**  
182 Lê Duẩn, Vinh, Nghệ An  
ĐT: 0238. 3551345 (Máy lẻ: 312) – Fax: 0238. 3855 269  
Email: nxbdhv@vinhuni.edu.vn

# TIN HỌC 3

**Chịu trách nhiệm nội dung và xuất bản:**

Giám đốc kiêm Tổng biên tập: PGS.TS. NGUYỄN HỒNG QUẢNG

**Biên tập nội dung:**

PGS.TS. NGUYỄN HỒNG QUẢNG

**Trình bày bìa và thiết kế sách:**

PHAN QUỐC TRƯỜNG

**Minh họa:**

NGUYỄN THỊ TÌNH

Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm bản quyền nội dung

**CÔNG TY CỔ PHẦN IIG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 75 Giang Văn Minh, P. Đội Cấn, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: 0243.773.2411. Fax: 0243.859.9418

---

*Trong sách có sử dụng tư liệu, hình ảnh của một số tác giả.  
Xin trân trọng cảm ơn!*

---

Mã số: SI

In:.....bản, (QĐ:.....) khổ 19 x 26,5cm.

Đơn vị in: Công ty CP In Hòa Phát; Địa chỉ: LK 14 số nhà 27 khu ĐTM Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Cơ sở in: Công ty CP In Hòa Phát; Địa chỉ: LK 14 số nhà 27 khu ĐTM Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Số ĐKXB: ...../CXBIPH/.../ĐHV

Số QĐXB: ...../ QĐ-ĐHV ngày ..... tháng ..... năm .....

In xong và nộp lưu chiểu tháng ..... năm 20.....

Mã số ISBN:.....



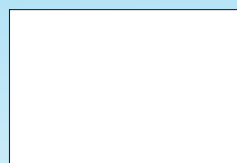
**CÔNG TY CỔ PHẦN IIG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 75 Giang Văn Minh, P. Đội Cấn, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: 0243.773.2411. Fax: 0243.859.9418

Website: [iigvietnam.com](http://iigvietnam.com)

+



***Giá:*** .....